

# Hisense

life reimagined

## HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH DÀNH CHO NGƯỜI DÙNG

Trước khi vận hành thiết bị này, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này và  
giữ lại để tham khảo về sau.

WFQA1043BT

WFQA1043B\*

VT

Tiếng Việt

Máy giặt này chỉ được thiết kế để sử dụng trong quy mô hộ gia đình.  
Vui lòng không sử dụng máy để giặt bất kỳ đồ giặt nào được dán nhãn là không phù hợp với máy giặt.

Những biểu tượng sau đây dùng trong hướng dẫn sử dụng này có ý nghĩa sau:

-  Thông tin, lời khuyên, mẹo hoặc đề xuất
-  Cảnh báo - nguy hiểm chung
-  Cảnh báo - nguy hiểm điện giật
-  Cảnh báo - nguy hiểm bề mặt nóng
-  Cảnh báo - nguy hiểm cháy nổ



Điều quan trọng là bạn phải đọc kỹ hướng dẫn sử dụng.

# MỤC LỤC

## 4 BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN

### 10 MÔ TẢ MÁY GIẶT

11 Thông số kỹ thuật

PHẦN GIỚI THIỆU

## 12 LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI

- 13 Tháo rờ bu lông/ốc vít vận chuyển
- 14 Di chuyển và vận chuyển sau khi lắp đặt
- 15 Vị trí
- 15 Điều chỉnh chân máy
- 17 Kết nối với nguồn nước
- 19 Kết nối và cố định ống thoát nước
- 21 Kết nối với nguồn điện

CHUẨN BỊ TRƯỚC  
KHI SỬ DỤNG LẦN  
ĐẦU

## 22 TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

### 23 QUY TRÌNH GIẶT, TỰNG BƯỚC (1-6)

- 23 Bước 1: Đề ý đến nhãn dán trên quần áo cần giặt
- 24 Bước 2: Chuẩn bị cho quy trình giặt
- 28 Bước 3: Chọn chương trình giặt
- 32 Bước 4: Chọn cài đặt và chức năng bổ sung
- 37 Bước 5: Bắt đầu chương trình giặt
- 38 Bước 6: Kết thúc chương trình giặt

CÁC BƯỚC QUY  
TRÌNH GIẶT

## 39 NGỪNG VÀ THAY ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH

### 41 BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH

- 41 Vệ sinh ngăn đựng chất giặt tẩy
- 42 Vệ sinh vòi nước, chõ lắp ngăn đựng chất giặt tẩy và gioăng cửa cao su
- 43 Vệ sinh bộ lọc bơm
- 44 Vệ sinh mặt ngoài

VỆ SINH VÀ BẢO  
DƯỠNG

### 45 KHẮC PHỤC SỰ CÓ

- 45 Phải làm gì...?
- 46 Xử lý sự cố và mã lỗi
- 47 Hoạt động bảo dưỡng

KHẮC PHỤC SỰ CÓ

### 48 KHUYẾN NGHỊ VÀ SỬ DỤNG TIẾT KIỆM

- 49 Các mẹo tẩy vết bẩn

THÔNG TIN TỔNG  
HỢP KHÁC

### 51 THẢI BỎ

### 52 KẾT NỐI Wi-Fi

# BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN



Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng máy giặt.

**Không được dùng máy giặt khi chưa đọc và hiểu các hướng dẫn sử dụng này trước.**

Các hướng dẫn sử dụng này được cung cấp để sử dụng với nhiều mẫu máy giặt khác nhau. Do đó, một số tính năng hoặc cài đặt có thể không có sẵn trong máy của bạn.

Việc không tuân thủ hướng dẫn sử dụng hoặc sử dụng máy giặt sai cách có thể khiến đồ giặt hoặc thiết bị bị hư hỏng, hoặc gây chấn thương cho người dùng. Hãy để hướng dẫn sử dụng này trong tầm với, gần với máy giặt.

**Máy giặt này chỉ được thiết kế để sử dụng trong quy mô hộ gia đình.** Nếu máy giặt được sử dụng cho mục đích chuyên nghiệp, vì lợi nhuận hoặc vì mục đích vượt quá mức sử dụng bình thường trong hộ gia đình hoặc nếu máy giặt được sử dụng bởi người không phải là người tiêu dùng thì thời gian bảo hành sẽ là thời gian bảo hành ngắn nhất theo yêu cầu của pháp luật liên quan.

Hãy tuân thủ đúng theo hướng dẫn lắp đặt máy giặt và kết nối với nguồn nước và nguồn điện (xem chương "LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI").

Việc kết nối với nguồn nước và nguồn điện phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên hoặc chuyên gia được đào tạo bài bản.

Mọi hoạt động sửa chữa và bảo dưỡng liên quan đến sự an toàn hoặc hiệu suất phải được thực hiện bởi các chuyên gia đã qua đào tạo.

Để tránh gặp nguy hiểm, chỉ nhà sản xuất, kỹ thuật viên hoặc người được ủy quyền mới có thể thay thế **dây điện bị hư hỏng**.

**Trước khi cắm dây điện máy giặt, hãy đợi ít nhất 2 giờ cho đến khi máy giặt đạt đến nhiệt độ phòng.**

**Sản phẩm này phải được bảo dưỡng bởi một Trung Tâm Bảo Dưỡng được ủy quyền, chỉ sử dụng các linh kiện thay thế được phê duyệt.**

**Bạn KHÔNG ĐƯỢC cố tự sửa thiết bị này. Việc một người không có kinh nghiệm sửa chữa máy giặt có thể gây chấn thương cho người đó hoặc gây hỏng hóc nghiêm trọng hơn. Hãy tham khảo ý kiến của Trung Tâm Bảo Dưỡng tại địa phương của quý vị và luôn sử dụng các linh kiện thay thế chính hãng.**

Trong trường hợp kết nối hoặc sử dụng sai cách, hoặc có người không được ủy quyền sửa máy, người dùng sẽ phải chịu chi phí sửa chữa cho bất kỳ hư hỏng nào mà không được bao trả bão hành.

Bạn không thể cắm dây điện của máy giặt vào ổ cắm nối.

Không được kết nối máy giặt với nguồn điện bằng thiết bị chuyển mạch bên ngoài như bộ hẹn giờ chương trình hoặc kết nối máy giặt với nguồn điện thường xuyên bật và tắt.

**Không được kết nối máy giặt với ổ điện được thiết kế dành cho phụ tải điện nhỏ.**

**Ổ điện phải được nối đất an toàn và không chặn nguồn nước.**

**Không được lắp máy giặt trong môi trường mà nhiệt độ có thể hạ xuống dưới 5°C**, nếu không thì các linh kiện có thể bị hư hỏng trong trường hợp nước đóng băng.

**Đặt máy lên trên một lớp đế bằng phẳng và vững chắc (bê tông).**

**Nếu máy giặt được đặt lên một tấm đế cao, máy cần phải được cố định thêm để chống bị lật.**

**Trước khi sử dụng lần đầu, hãy tháo gỡ các bu lông vận chuyển**, vì việc bật máy giặt bị cản trở có thể gây hư hỏng nghiêm trọng (xem chương "LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI/Tháo rời bu lông/ốc vít vận chuyển"). Trường hợp hư hỏng kể trên sẽ không được bảo hành.

**Để kết nối máy giặt với nguồn nước**, đảm bảo sử dụng ống nước và miếng đệm được cung cấp. Áp lực nước phải từ 0,1-1 MPa (1-10 bar; 1-10 kp/cm<sup>2</sup>; 10-100 N/cm<sup>2</sup>).

**Luôn luôn sử dụng ống nước mới để kết nối máy giặt với nguồn nước**; không được tái sử dụng ống nước cũ.

**Đầu ống thoát nước phải lọt vào trong hệ thống thoát nước.**

Trước khi bắt đầu chu trình giặt, hãy nhấn cửa máy giặt vào vị trí chỉ định cho đến khi cửa khớp với vị trí đó. Không được mở cửa khi máy đang trong quá trình vận hành.

**Loại bỏ mọi tạp chất ra khỏi lồng giặt trước khi sử dụng lần đầu** sử dụng chương trình Vệ sinh lồng giặt của máy (xem BẢNG CHƯƠNG TRÌNH).

**Sau chu trình giặt này, vặn vòi nước lại và rút phích cắm ra.**

Chỉ sử dụng máy giặt để giặt quần áo, như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng. Máy giặt này không được thiết kế để giặt khô.

Chỉ sử dụng chất giặt tẩy để giặt máy và giữ gìn quần áo giặt. Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng hoặc đổi màu của miếng đệm và các linh kiện bằng nhựa từ việc sử dụng chất tẩy hoặc chất tạo màu.

**Khi khử cặn,** chỉ sử dụng chất khử cặn có bổ sung thêm chất bảo vệ chống ăn mòn (Chỉ sử dụng chất khử cặn không ăn mòn). Tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Kết thúc quy trình khử cặn bằng một vài chu trình xả hoặc chạy chương trình Vệ sinh lồng giặt (Chương trình tự vệ sinh) để loại bỏ chất còn sót lại (giấm, v.v.).

 Không được sử dụng chất giặt tẩy chứa dung môi vì việc này có thể thải ra khí độc, gây hư hỏng máy giặt và có rủi ro cháy nổ.

Máy giặt không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất hoặc tâm thần hoặc những người thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng. Những người này phải được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ hướng dẫn cách sử dụng máy giặt.

**Bảo hành sẽ không bao trả cho** các vật tư tiêu hao, sai lệch nhỏ về màu sắc, tăng tiếng ồn do thiết bị lao hóa và các sau sót về mặt thẩm mỹ trên các bộ phận, những tình trạng không ảnh hưởng đến chức năng và sự an toàn của thiết bị.

## **AN TOÀN TRẺ EM**

Trước khi đóng cửa máy giặt và chạy chương trình, hãy đảm bảo trong lồng giặt không có gì ngoài quần áo giặt. Đảm bảo không để trẻ em trèo vào trong lồng và đóng cửa từ phía bên trong.

Để chất giặt tẩy và nước xả vải tránh xa tầm với của trẻ em.

**Bật khóa trẻ em.** Xem chương "CHỌN CÀI ĐẶT VÀ CHỨC NĂNG BỎ SUNG/Khóa trẻ em".

**Không được để trẻ em dưới ba tuổi đến gần thiết bị, trừ khi trẻ được giám sát liên tục.**

**Máy giặt được sản xuất tuân thủ theo các tiêu chuẩn an toàn hiện hành.**

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm năng lực về thể chất, giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức có thể sử dụng máy giặt này, nhưng chỉ khi họ được giám sát trong quá trình sử dụng máy giặt, chỉ khi họ đã được hướng dẫn về việc sử dụng máy giặt an toàn và chỉ khi họ hiểu được mối nguy hiểm của việc sử dụng không phù hợp. Đảm bảo không để trẻ chơi với thiết bị này. Trẻ em không được vệ sinh máy giặt hoặc thực hiện bất kỳ công việc bảo dưỡng nào mà không có sự giám sát.

## **NGUY HIỂM BÈ MẶT NÓNG**

Trong chu trình giặt, cửa lồng giặt có thể nóng lên. Hãy cảnh giác để tránh bị bỏng. Đảm bảo không có trẻ em đang chơi gần cửa kính.

## **BẢO VỆ TRÀN NƯỚC (KHI BẬT MÁY GIẶT)**

Nếu mực nước trong thiết bị dâng cao hơn mực nước bình thường, chế độ bảo vệ mực nước sẽ được kích hoạt. Chế độ này sẽ tắt nguồn nước và bắt đầu bơm nước ra ngoài. Chương trình lúc này sẽ bị gián đoán và máy sẽ báo cáo lỗi.

## **VẬN CHUYỂN/VẬN CHUYỂN SAU KHI LẮP ĐẶT**

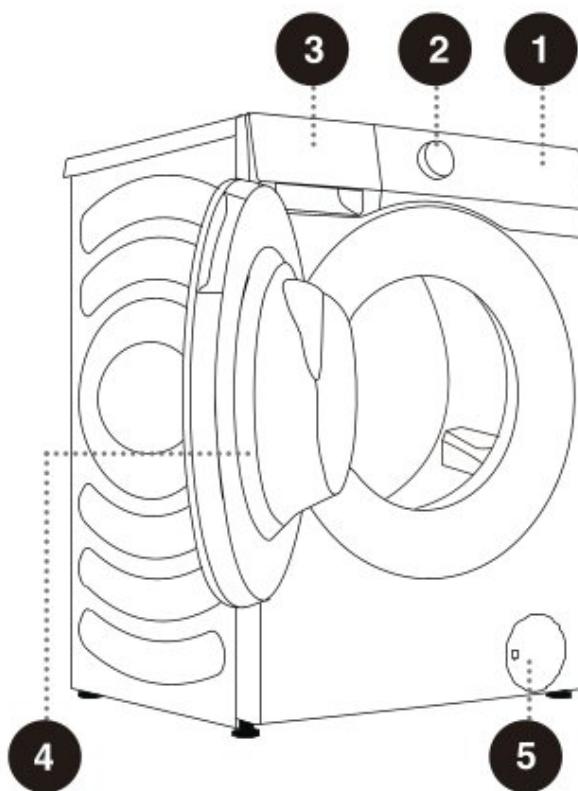
Nếu bạn có ý định di chuyển máy giặt sau khi lắp đặt xong, hãy Lắp bu lông vận chuyển (xem chương "LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI/ Di chuyển và vận chuyển sau khi lắp đặt"). Trước khi vặn bu lông vận chuyển, hãy rút dây điện của máy giặt!

Nếu bị hư hỏng, dây nguồn phải được nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc những người có trình độ tương đương thay thế để tránh nguy hiểm.

# MÔ TẢ MÁY GIẶT

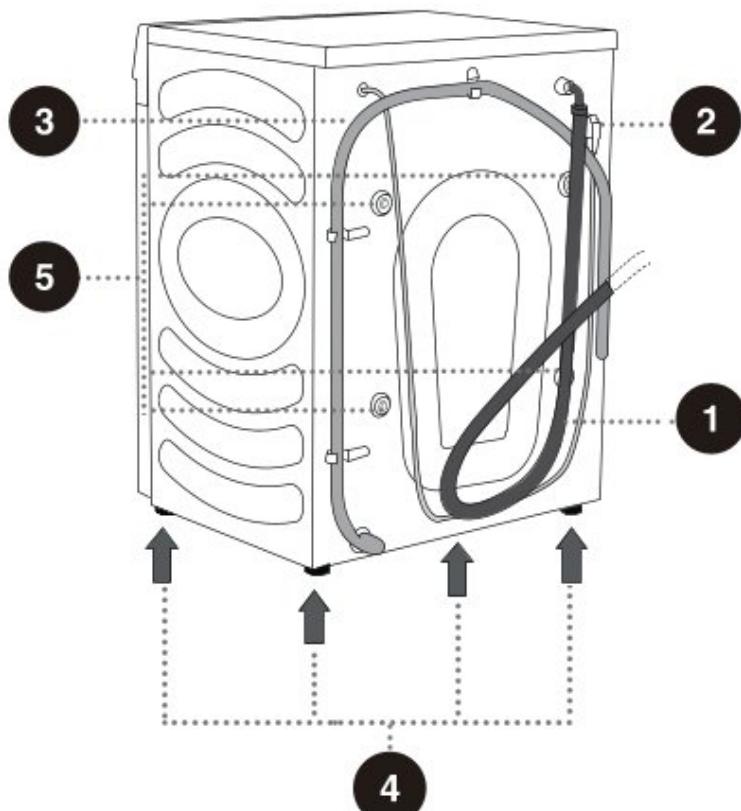
## MẶT TRƯỚC

- 1 Đơn vị điều khiển
- 2 Tay nắm chọn chương trình
- 3 Ngăn đựng chất giặt tẩy
- 4 Cửa máy giặt
- 5 Nắp bộ lọc máy bơm



## MẶT SAU

- 1 Ống nước
- 2 Dây nguồn
- 3 Ống Xả
- 4 Chân máy điều chỉnh được
- 5 Bu lông/ốc vít vận chuyển



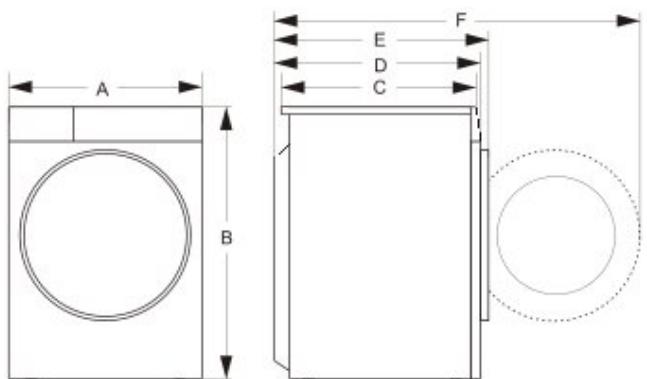
\* Hình ảnh minh họa trong hướng dẫn sử dụng này chỉ mang mục đích tham khảo. Vì các sản phẩm của chúng tôi liên tục cải tiến, ngoại hình, màu sắc và các linh kiện chức năng của sản phẩm thực tế mà bạn sở hữu có thể khác so với hình ảnh minh họa.

# THÔNG SỐ KỸ THUẬT

## (TÙY THUỘC VÀO MẪU MÁY)

Sức chứa tối đa	10,5 kg
Trọng lượng của máy giặt	69 kg
Điện Áp Định Mức	220-240 V~
Công suất định mức	1750 W
Tần số	50 Hz

### Kích thước (mm)



Chỉ mục	Kích thước (mm)
A	595
B	845
C	540
D	590
E	635
F	1120

# LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI

· Ø Tháo dỡ tất cả bao bì. Khi tháo bao bì, đảm bảo không làm hư hỏng thiết bị bằng một đồ vật sắc nhọn. Để vật liệu bao bì (túi ni-lông, các linh kiện bằng nhựa khác, v.v.) xa khỏi tầm với của trẻ em.

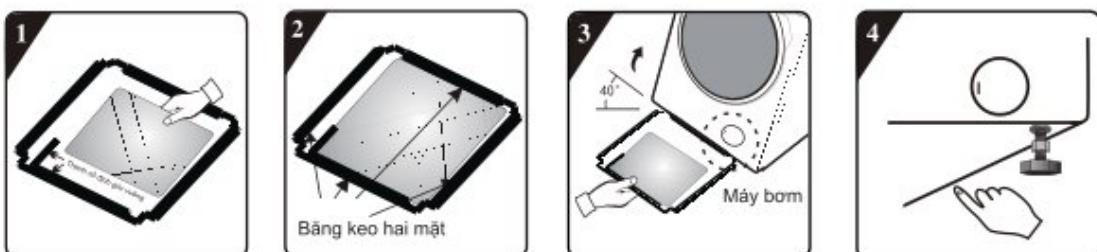
Kiểm tra xem thiết bị có bị hư hỏng hay không. Nếu bạn nghi ngờ rằng thiết bị của mình bị hư hỏng, không được dùng thiết bị và liên hệ với ban Dịch Vụ Hậu Mãi ngay lập tức.

Thiết bị này được cung cấp cùng với bộ vật liệu hỗ trợ bao gồm:

- Hướng dẫn sử dụng;
- 4 nút nhựa;
- Ông nước;
- Giá đỡ ống thoát nước;
- Cờ lê;
- Tấm giảm tiếng ồn.

Hãy đảm bảo rằng bạn có đầy đủ tất cả linh kiện được liệt kê ở trên.

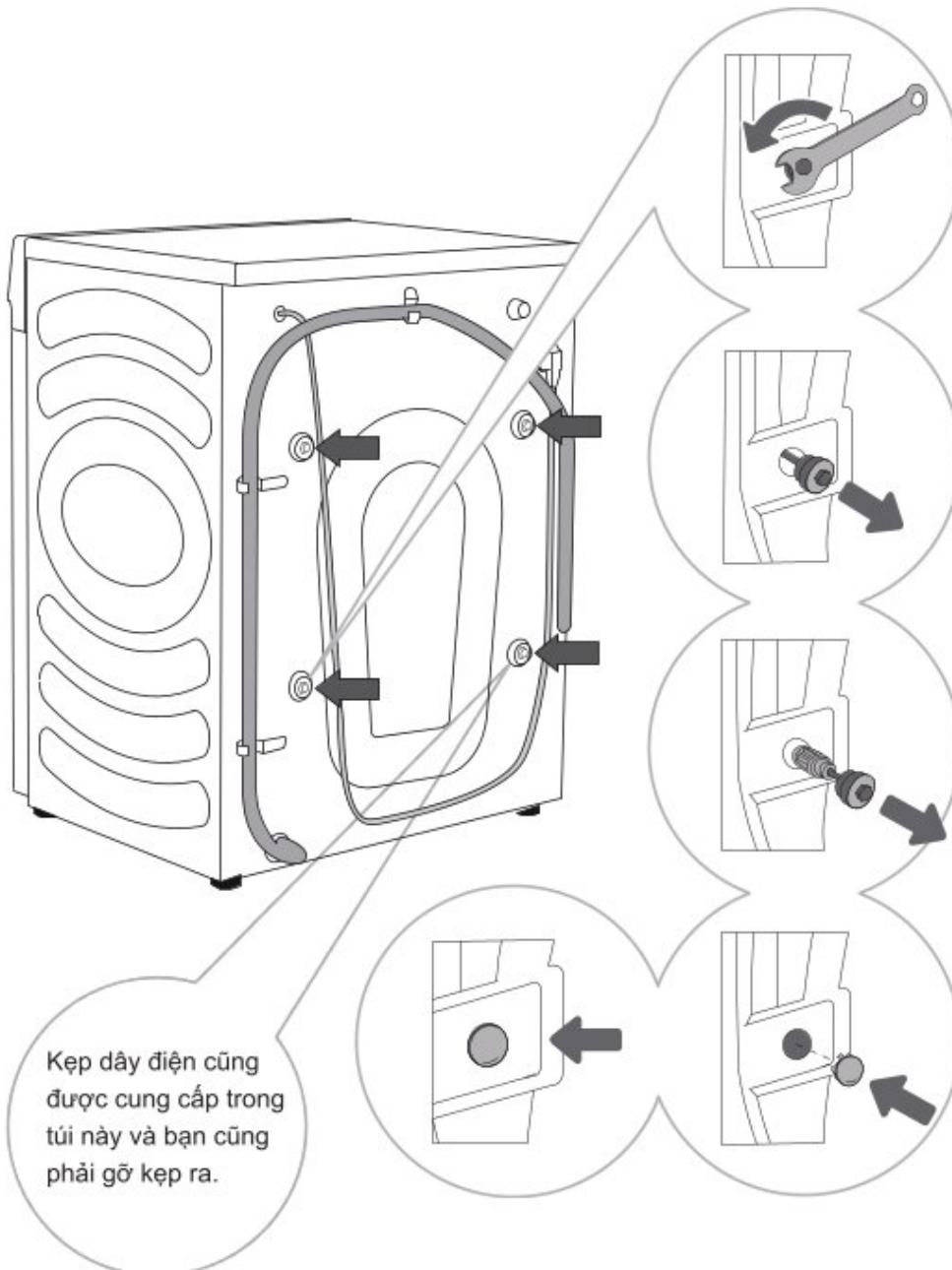
## CÁCH LẮP TẤM GIẢM TIẾNG ỒN



1. Trước khi lắp đặt tấm giảm tiếng ồn, hãy căn chỉnh và dán miếng len hấp thụ âm thanh theo và dọc theo thanh cố định góc vuông của tấm giảm tiếng ồn (quy trình này không cần thiết đối với một số mẫu máy không có miếng len hấp thụ âm thanh).
2. Rờ bề mặt giấy trên băng keo hai mặt ở bốn cạnh của tấm đày.
3. Nghiêng máy một góc  $40^\circ$  và để mặt có rãnh khía góc vuông hướng về phía trước máy, như được minh họa trong hình. Chèn mặt có khía góc nhọn vào giữa hai ốc côn máy ở phía sau máy vào đúng vị trí. Sau đó, lắp tấm giảm tiếng ồn và đảm bảo rằng tấm giảm được tiếp xúc chặt chẽ với đáy máy giặt.
4. Dùng tay nhấn chặt bốn mặt của băng keo hai mặt để cố định tấm giảm tiếng ồn vào thân máy sao cho chắc chắn nhất.

# THÁO RƠI BU LÔNG/ỐC VÍT VẬN CHUYỂN

⚠ Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu, bạn phải tháo rời bu lông/ốc vít vận chuyển. Thiết bị bị cản trở có thể hư hỏng khi bật. Trường hợp hư hỏng kể trên sẽ không được bảo hành.



**1** Dịch các ống sang một bên và sử dụng cờ lê phù hợp để nới lỏng 4 ốc vít ở mặt sau của thiết bị bằng cách xoay chúng ngược chiều kim đồng hồ, được chỉ dẫn bởi mũi tên. Nới lỏng các ốc vít khoảng 30 mm (không nới lỏng hoàn toàn).

**2** Kéo cả 4 bu lông/ốc vít vận chuyển ra theo chiều ngang.

**3** Kéo các bu lông/ốc vít vận chuyển ra cùng với các linh kiện cao su và nhựa.

**4** Che 4 lỗ ốc vít bằng các nắp nhựa. Nắp nhựa được cung cấp bên trong túi phụ kiện (bộ vật liệu hỗ trợ) cùng với hướng dẫn sử dụng.

\* Giữ lại bu lông/ốc vít vận chuyển để dùng cho việc vận chuyển thiết bị trong tương lai (để lắp lại bu lông/ốc vít vận chuyển, hãy thực hiện theo các quy trình trên theo thứ tự ngược lại).

## DI CHUYỂN VÀ VẬN CHUYỂN SAU KHI LẮP ĐẶT

☞ Để di chuyển máy giặt sau khi đã lắp máy, bạn phải lắp lại bu lông/ốc vít vận chuyển để ngăn ngừa xảy ra hư hỏng do rung lắc khi vận chuyển (xem chương "LẮP ĐẶT VÀ KẾT NỐI/Tháo rời bu lông/ốc vít vận chuyển"). Nếu bạn làm mất bu lông/ốc vít vận chuyển, bạn có thể đặt mua từ nhà sản xuất.

⚠ Sau khi vận chuyển, bạn phải để máy giặt ở trạng thái không hoạt động trong ít nhất hai giờ trước khi kết nối với nguồn điện. Nên để kỹ thuật viên đã qua đào tạo thực hiện lắp đặt và kết nối thiết bị.

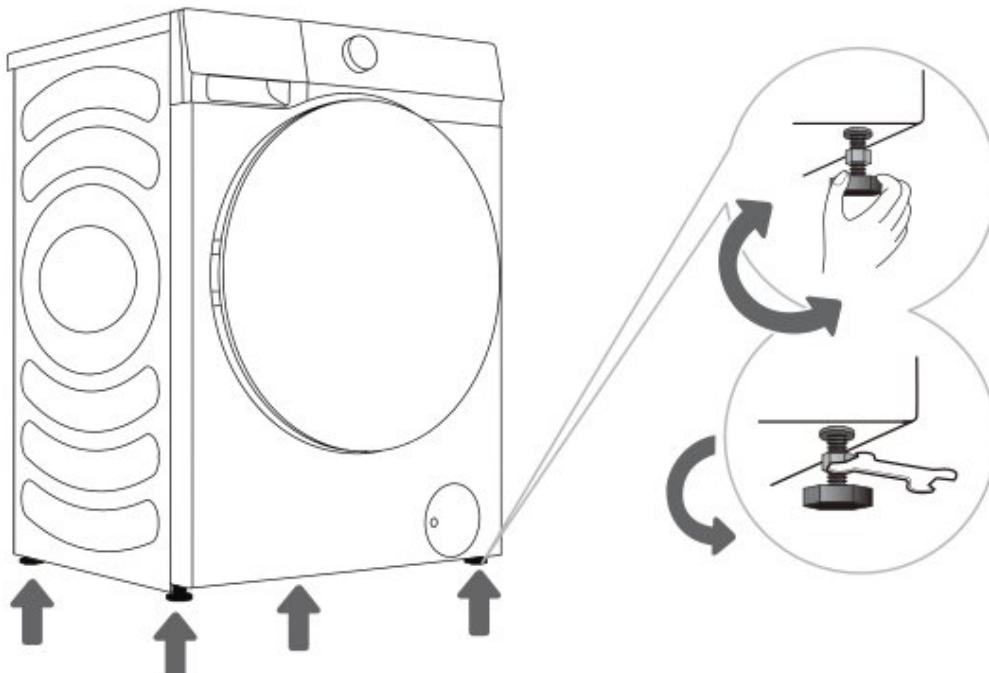
⚠ Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi kết nối máy giặt. Tình trạng hư hỏng do kết nối và sử dụng máy giặt không đúng cách sẽ không được bảo hành.

# VỊ TRÍ

- ✓ Sàn nhà đặt máy giặt phải có nền bê tông. Sàn nhà phải sạch và khô; nếu không thì máy giặt có thể trượt. Ngoài ra hãy vệ sinh phần dưới của chân máy điều chỉnh được.

## ĐIỀU CHỈNH CHÂN MÁY

Sử dụng thước nivo và cờ lê được cung cấp.



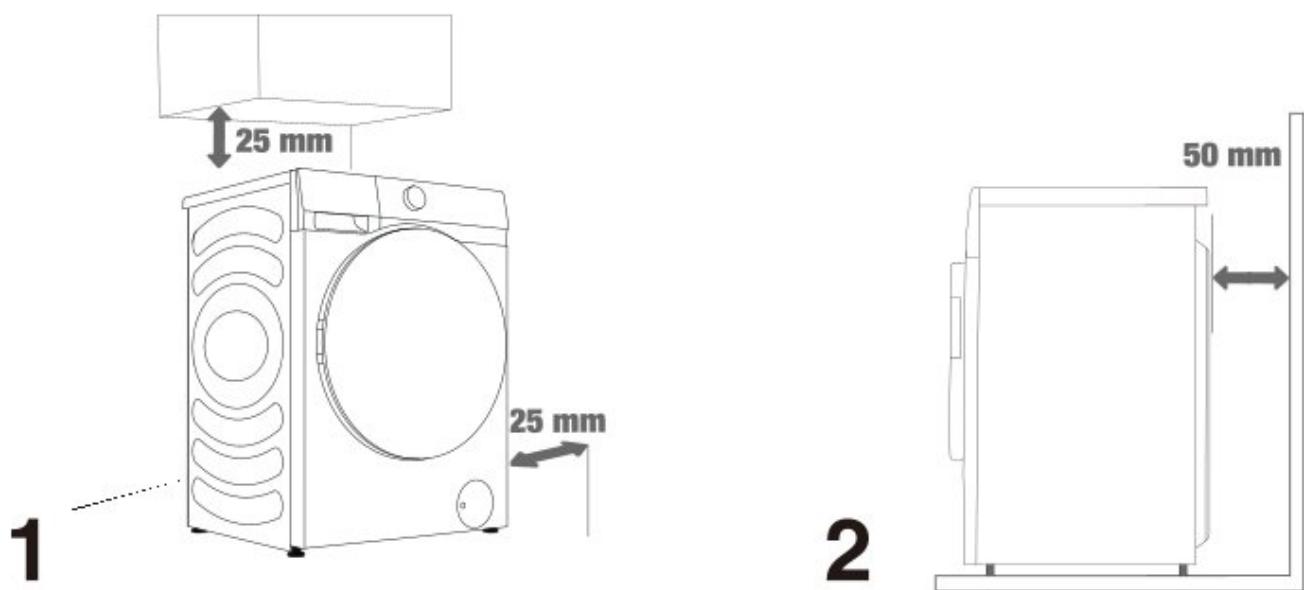
**1** Xoay chân máy điều chỉnh được để cân bằng máy. Chân cho phép cân bằng máy +/- 2 cm.

**2** Sau khi điều chỉnh độ cao của chân máy, hãy siết chặt các đai ốc kẹt (đai ốc chống xoay) bằng cách xoay chúng về phía đáy máy bằng cờ lê đi kèm ↑ (xem hình).

- ✓ Máy giặt không cân bằng có thể gây rung lắc, trượt và tạo ra tiếng ồn lớn khi vận hành. Việc cân bằng máy giặt không đúng cách sẽ không được bảo hành.

- ✗ Thiết bị có thể phát ra tiếng ồn lớn hoặc bất thường khi đang vận hành, hầu hết nguyên nhân là do lắp đặt không đúng.

## Khoảng trống lắp đặt



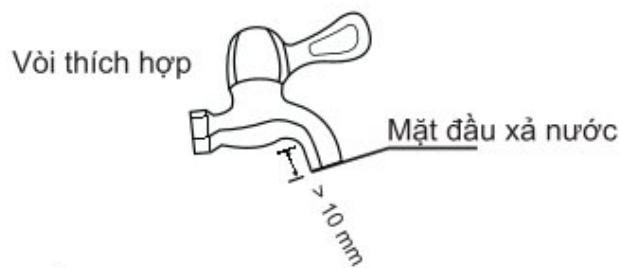
- ⚡ Máy giặt không được tiếp xúc với mặt tường hoặc đồ nội thất. Để máy vận hành ở mức tối đa, hãy để thửa một chút khoảng trống xung quanh máy như được minh họa trong hình. Việc bạn không để thửa khoảng trống tối thiểu cần thiết có thể khiến máy giặt vận hành một cách không an toàn hoặc bất thường. Hơn nữa, máy cũng có thể bị quá nhiệt (hình 1 và hình 2).
- ⚡ Chúng tôi không khuyến khích bạn lắp đặt máy giặt ở một không gian khép kín.

# KẾT NỐI VỚI NGUỒN NƯỚC

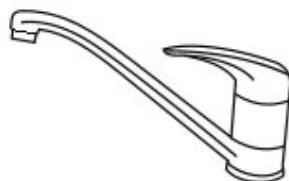
## Xác nhận vòi phù hợp

Yêu Cầu về Nước

Phải cung cấp đủ nước với áp suất nước trong khoảng từ 0,1 MPa đến 1 MPa.



Vòi không thích hợp

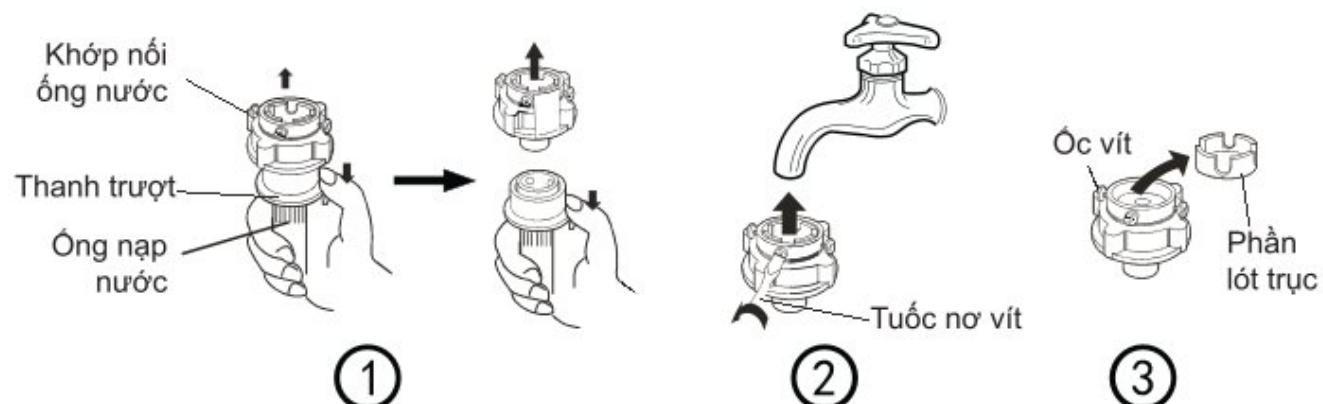


Chiều dài đầu trước phải lớn hơn 10 mm.

Mặt đầu xả nước của vòi phải phẳng. Nếu không, hãy mài phẳng phần mặt bằng giữa để tránh rò rỉ.

## Nối ống nạp nước với vòi

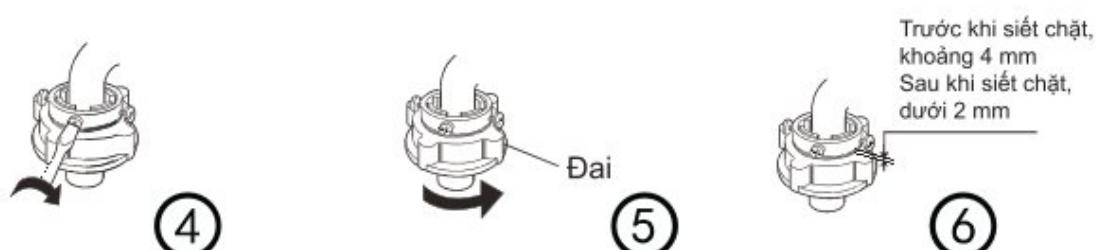
- Đẩy thanh trượt xuống để tháo khớp nối ống khỏi cụm nạp nước, như minh họa trong Hình ①.
- Nối lỏng 4 ốc vít trên khớp nối ống đúng cách, sau đó nối khớp nối ống với vòi, như minh họa trong hình ②. (Nếu đường kính của vòi quá lớn và không thể nối khớp nối ống, hãy nới lỏng 4 ốc vít và tháo phần lót trực, như minh họa trong Hình ③. Đầu trước của vòi phải phẳng, nếu không sẽ xảy ra hiện tượng rò rỉ nước).



- Siết chặt đều 4 ốc vít trên khớp nối ống, như minh họa trong Hình ④.

- Siết chặt các đai như minh họa trong Hình ⑤.

Lưu ý: chiều dài của ren lộ ra trước và sau khi siết đai phải thay đổi từ khoảng 4 mm đến 2 mm.



## Nối ống nước với máy giặt

Nối các đai của ống nước với đầu van nạp, siết chặt các đai và lắc nhẹ để kiểm tra xem chúng đã được siết chặt đúng cách chưa, như minh họa trong hình:

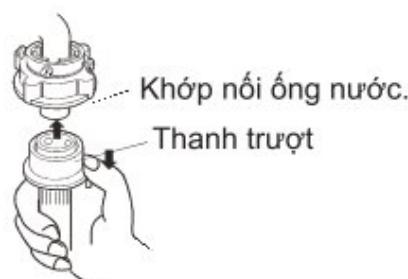
Lưu ý:

1. Siết chặt đều và không vặn ống nước, nếu không khớp nối ống sẽ bị hư hỏng.
2. Không tháo miếng thám hút và kiểm tra xem miếng thám hút có bị rơi ra hoặc bị hư hỏng hay không mỗi lần chuẩn bị sử dụng máy giặt. Nếu có, hãy liên hệ ngay với bộ phận bảo dưỡng của Hisense.



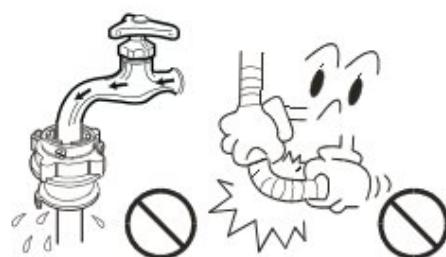
## Kết nối khớp nối ống nước với ống nước

Nhấn vòng trượt xuống và cắm ống nước vào trong khớp nối. Sau đó, nhả thanh trượt.



## Kiểm tra kết nối giữa khớp nối ống và ống nước

1. Sau khi nối, mở vòi để kiểm tra xem có rò rỉ không.
2. Kéo nhẹ để kiểm tra xem ống đã được cố định chắc chắn chưa.
3. Không dùng sức uốn cong ống nước.
4. Trước mỗi lần sử dụng, hãy kiểm tra xem kết nối giữa khớp nối ống nước, vòi nước và ống nước có được cố định hay không, nhằm tránh tình trạng ngắt kết nối do lắp đặt không đúng cách.



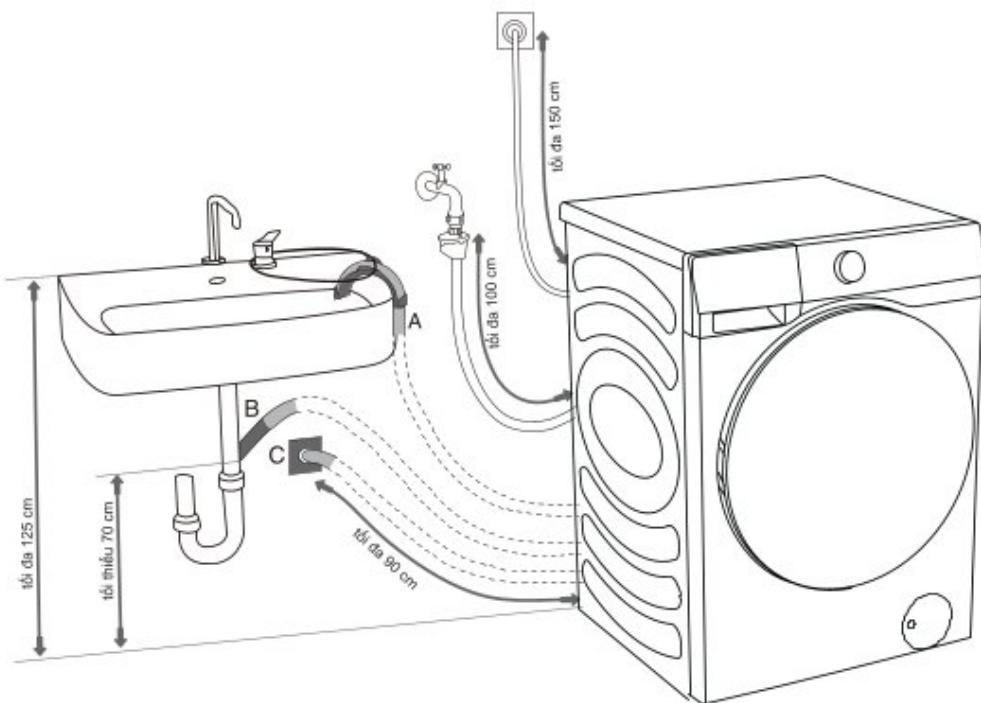
## Tháo rời ống nước

1. Đóng vòi.
2. Nhấn thanh trượt xuống để tháo ống nước.  
Nếu máy giặt sẽ được sử dụng một hoặc nhiều lần trong một tuần, không được tháo khớp nối ống để tránh làm hỏng vít hãm.



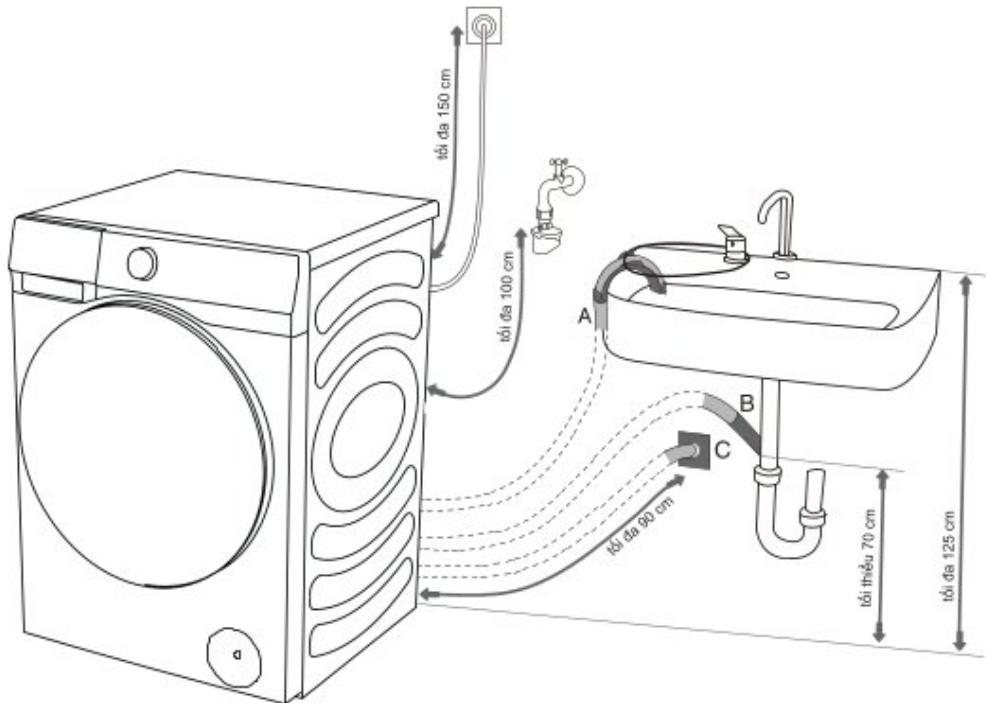
# KẾT NỐI VÀ CỐ ĐỊNH ỐNG THOÁT NƯỚC

Đưa ống thoát nước vào bồn rửa mặt hoặc bồn tắm, hoặc kết nối trực tiếp để thoát nước (ống thoát nước có đường kính tối thiểu là 4 cm). Khoảng cách theo chiều dọc từ sàn đến đầu ống thoát nước phải từ 60 đến 100 cm. Bạn có thể gắn ống thoát nước theo ba cách (A, B, C).

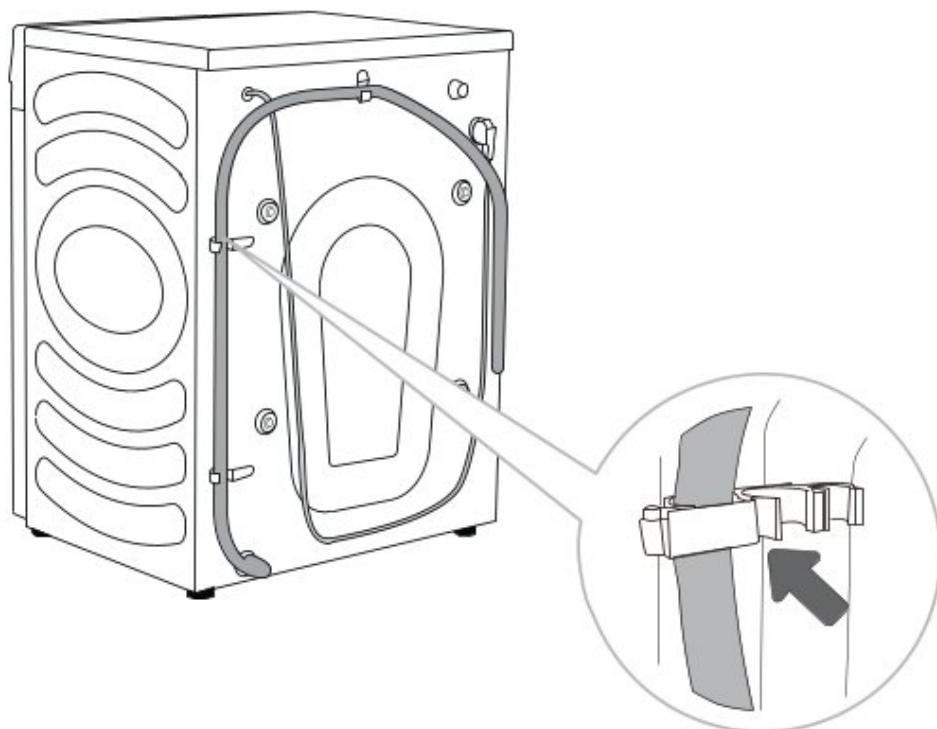


**A** Đầu ống thoát nước có thể được đẻ lên trên bồn rửa mặt hoặc bồn tắm. Sử dụng dây buộc để cố định ống nước qua thành kê khuỷu tay để ngăn không cho ống nước bị trượt.

**B** Bạn cũng có thể gắn ống thoát nước trực tiếp vào lỗ thoát nước của bồn rửa mặt. Không được sử dụng bồn rửa mặt nhỏ. Hãy chú ý vì nước xả ra có thể nóng.



**C** Bạn cũng có thể gắn ống thoát nước vào cống thoát nước trên tường bằng ống giữ nước, một thiết bị phải được lắp đặt đúng cách để có thể vệ sinh.

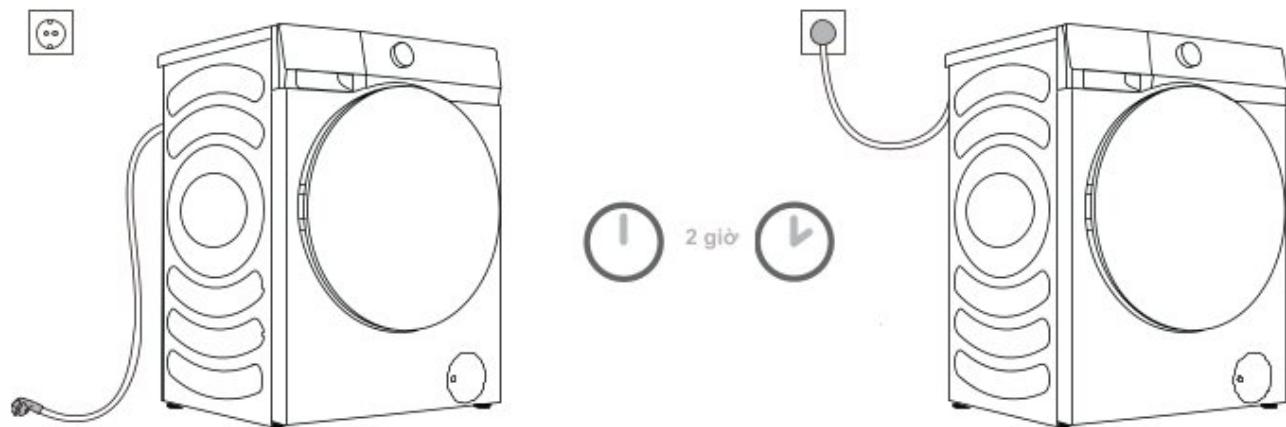


**D** Bạn phải gắn ống thoát nước vào móc kẹp đằng sau máy giặt, như được minh họa trong hình.

✓ Đảm bảo rằng ống thoát nước không bị hư hỏng.

✗ Việc bạn không lắp đặt ống thoát nước đúng cách có thể khiến máy giặt vận hành không an toàn hoặc bất thường.

# KẾT NỐI VỚI NGUỒN ĐIỆN



**⚠ Trước khi cắm dây điện máy giặt, hãy đợi ít nhất 2 giờ cho đến khi máy giặt đạt đến nhiệt độ phòng.**

Kết nối máy giặt với ổ cắm điện nối đất có thể được tiếp cận dễ dàng sau khi lắp đặt. Ổ cắm phải được nối đất vừa vặn (tuân thủ các quy định liên quan).

Hãy tham khảo bảng thông số trên máy giặt để biết thông tin cơ bản về máy giặt của bạn.

**⚠ Chúng tôi khuyến khích bạn sử dụng hệ thống bảo vệ quá tải điện áp để bảo vệ thiết bị khỏi bị sét đánh.**

**⚠ Không được kết nối máy giặt với nguồn điện bằng ổ cắm nối.**

- ❌ Không được kết nối máy giặt với ổ điện được thiết kế dành cho phụ tải điện nhỏ.

- ❌ Không được cắm/rút dây thiết bị khi tay ướt.

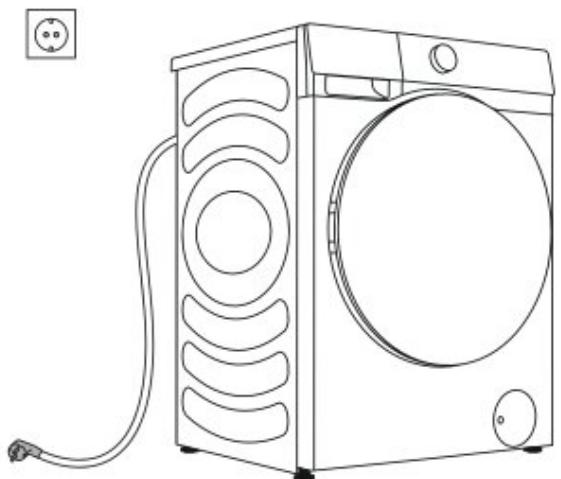
- ❌ Chuyên gia đã qua đào tạo phải là người sửa chữa và bảo dưỡng máy giặt.

- ❌ Chỉ có nhà sản xuất hoặc người được ủy quyền mới được thay thế dây điện bị hư hỏng.

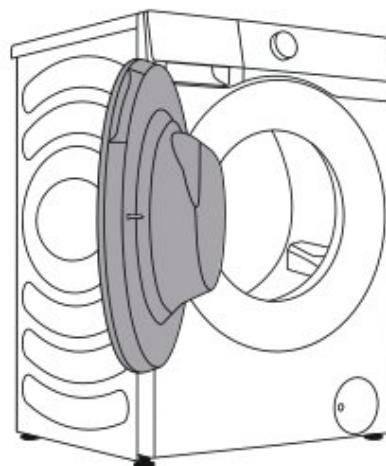
# TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

Đảm bảo máy giặt đã ngắt kết nối với nguồn điện, sau đó mở cửa máy giặt về phía bạn (hình 1 và hình 2).

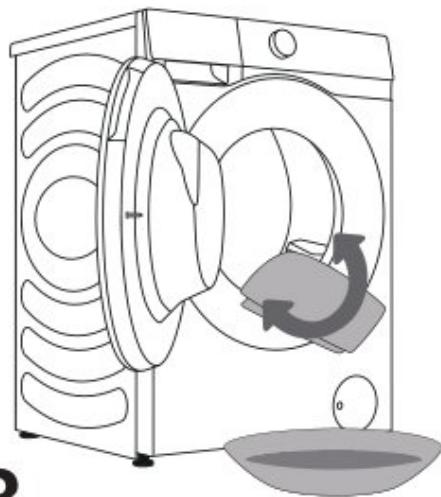
Vệ sinh lồng giặt bằng một miếng vải mềm và ẩm. Bạn cũng có thể sử dụng chương trình Vệ sinh lồng giặt. Trong trường hợp đó, kết nối thiết bị với nguồn điện và mở vòi nước. Lồng giặt phải trống (Hình 3 và 4).



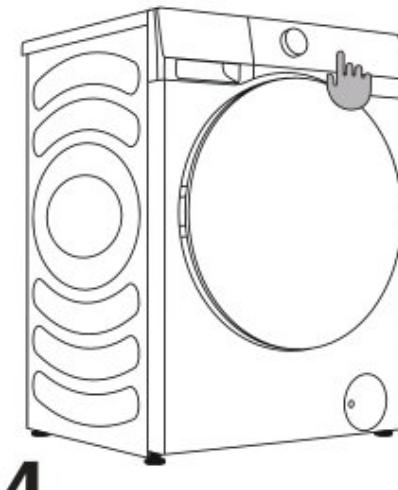
1



2



3



4

**⚠ Không sử dụng bất kỳ dung môi hoặc chất tẩy rửa nào có thể làm hỏng máy (vui lòng tuân thủ các khuyến nghị và cảnh báo do nhà sản xuất chất tẩy rửa cung cấp).**

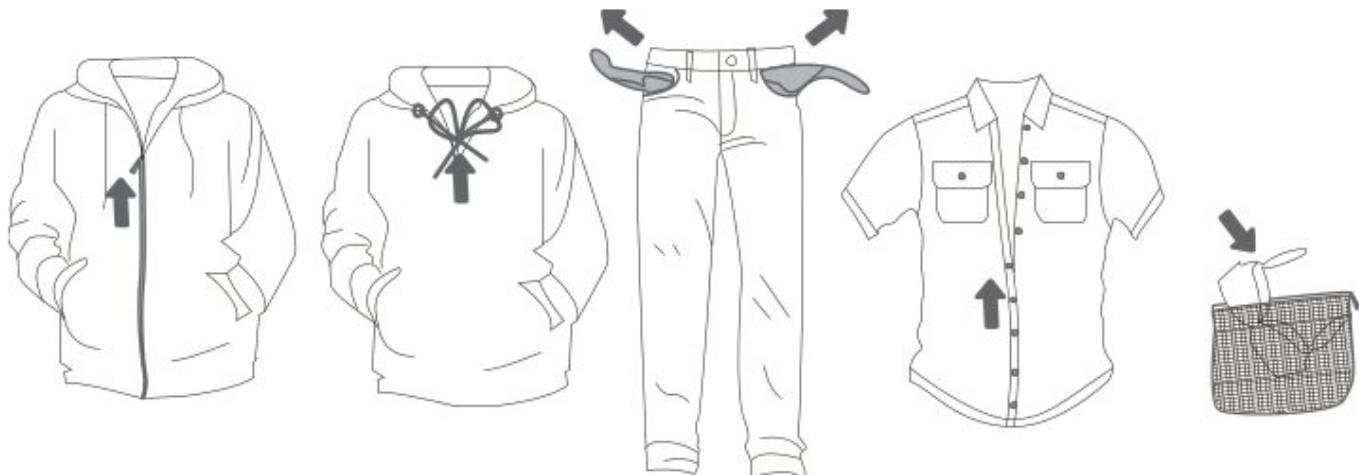
# QUY TRÌNH GIẶT, TƯNG BƯỚC (1-6)

## BƯỚC 1: ĐỀ Ý ĐẾN NHÃN DÁN TRÊN QUẦN ÁO CẦN GIẶT

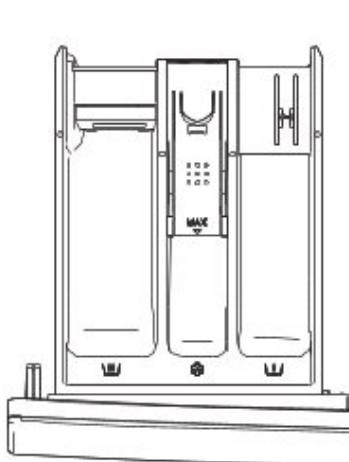
Giặt bình thường; Quần áo giặt nhẹ cảm	Nhiệt độ giặt tối đa 95°C  	Nhiệt độ giặt tối đa 60°C  	Nhiệt độ giặt tối đa 40°C  	Nhiệt độ giặt tối đa 30°C  	Chỉ giặt tay 	Không được giặt 
Tẩy	Tẩy bằng nước lạnh 	Không được tẩy				
Giặt khô	Giặt khô bằng tất cả chất giặt tẩy 	Dung môi gốc dầu thô R11, R113 	Giặt khô bằng dung dịch chứa kerosene, cồn nguyên chất và R113 	Không được giặt khô		
Là	Là nóng, tối đa 200°C 	Là nóng, tối đa 150°C 	Là nóng, tối đa 110°C 	Không được là 		
Sấy khô	Sấy phẳng (phơi trên một bề mặt phẳng) 	Sấy tự nhiên  Sấy khô bằng dây phơi 	Sấy ở nhiệt độ cao  Sấy ở nhiệt độ thấp 	Không được sấy khô 		

## BƯỚC 2: CHUẨN BỊ CHO QUY TRÌNH GIẶT

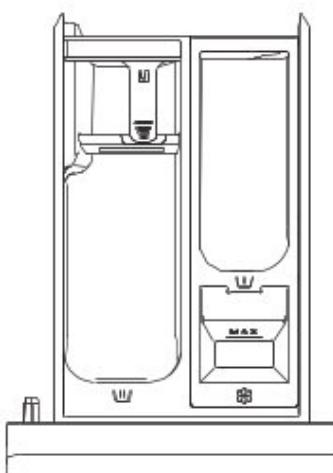
1. Phân loại quần áo giặt bằng loại vải, màu sắc, độ bẩn, nhiệt độ giặt được cho phép, v.v. (Xem BÀNG CHƯƠNG TRÌNH).
2. Đóng cúc và kéo khóa quần náo, buộc các kiểu dây ruy băng và lột ngược túi ra ngoài; loại bỏ bất kỳ kẹp kim loại nào có thể làm hỏng quần áo giặt và nội thất máy giặt, hoặc làm tắc ống thoát nước.
3. Đỗ quần áo giặt nhạy cảm và phụ kiện nhỏ vào trong túi giặt quần áo lưới.



## ► THÊM CHẤT TẨY GIẶT/CHẤT LÀM MỀM



Kiểu ①



Kiểu ②

(Kiểu ngăn đựng chất giặt tẩy phụ thuộc vào mẫu máy giặt)

### Biểu tượng của ngăn đựng chất giặt tẩy

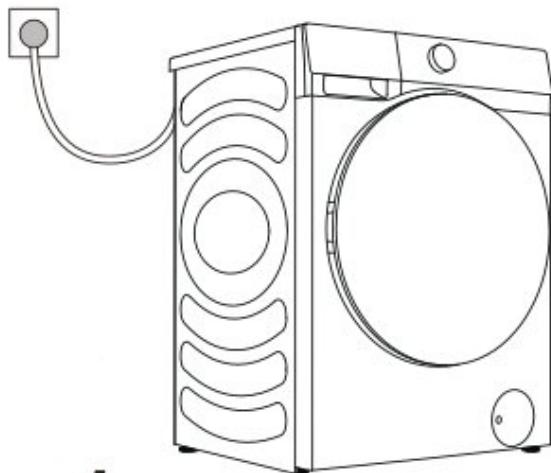
W	giặt sơ
W	giặt chính
❖	chất làm mềm

- ✗ Chúng tôi khuyến khích bạn thêm chất giặt tẩy dạng bột ngay trước chu trình giặt. Nếu bạn thêm vào sớm hơn, hãy đảm bảo ngăn đựng chất giặt tẩy trong khay phân phôi khô hoàn toàn trước khi thêm chất giặt tẩy dạng bột: nếu không, chất giặt tẩy dạng bột có thể vón cục trước khi bắt đầu quy trình giặt.
- ✗ Đỗ chất làm mềm vào ngăn đựng chất giặt tẩy có biểu tượng ❖. Tuân thủ theo khuyến nghị trên bao bì của chất làm mềm.
- ✗ Không đỗ ngăn đựng chất làm mềm vượt quá mức chỉ định tối đa. Nếu không thì chất làm mềm sẽ được thêm vào quần áo giặt quá sớm, khiến cho hiệu quả giặt kém hơn.
- ✗ Để chất giặt tẩy và chất phụ gia tránh xa tầm với của trẻ em.

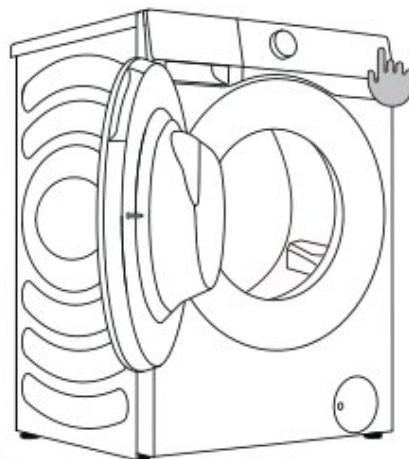
# BẬT MÁY GIẶT

Dùng dây điện để kết nối máy giặt với nguồn điện, và kết nối máy giặt với nguồn nước.

Bật thiết bị bằng cách xoay tay nắm (hình 1 và hình 2).



1



2

## QUY TRÌNH CHO ĐỒ GIẶT VÀO MÁY

Mở cửa lồng giặt bằng cách kéo tay nắm về phía bạn (hình 1).

Cho đồ giặt vào trong lồng giặt (sau khi đảm bảo lồng giặt trống rỗng) (hình 2).

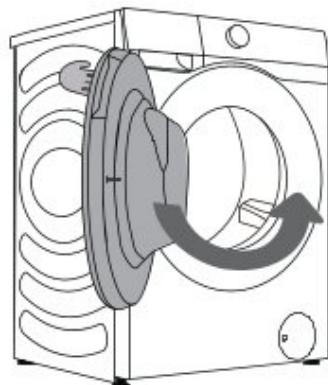
Đóng cửa (hình 3). Cửa máy giặt sẽ đóng khóa khi bạn nghe thấy tiếng click.



1



2

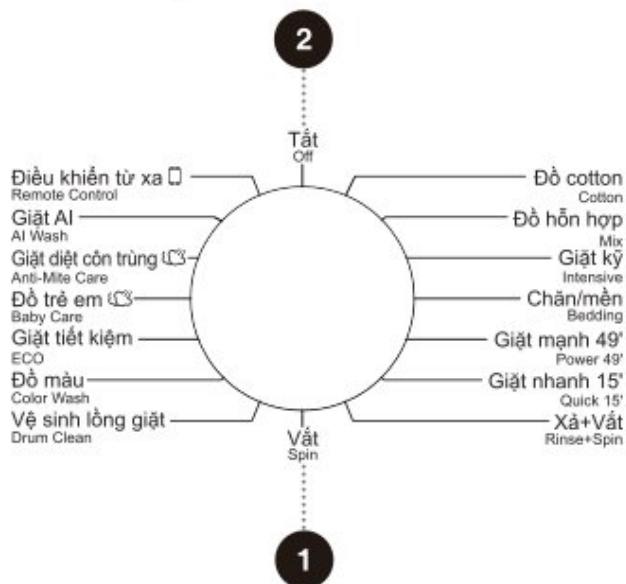


3

Không được mở ép cửa máy giặt. Không được mở cửa máy giặt khi máy giặt đang vận hành.

Không được cho quá nhiều đồ giặt vào trong lồng giặt! Hãy xem BẢNG CHƯƠNG TRÌNH và tuân thủ theo mức đồ giặt tiêu chuẩn được chỉ định trên bảng thông số. Nếu lồng giặt quá đầy, quần áo giặt có thể sẽ không được giặt một cách hiệu quả.

# ĐƠN VỊ ĐIỀU KHIỂN



## 1 TRÌNH CHỌN CHU TRÌNH

Xoay tay nắm để chọn chu trình.

## 4 NHIỆT ĐỘ

Nhấn để thay đổi nhiệt độ nước cho chu trình đã chọn.

## 7 TÙY CHỌN

Nhấn nút này để chọn các chức năng bổ sung.

## 5+6 WiFi

Nhấn cùng lúc hai phím này để bật nguồn WiFi và khởi động hệ thống phân phối.

## 2 NGUỒN

Xoay tay nắm để bật/tắt máy giặt.

## 5 VẮT

Nhấn để thay đổi tốc độ vắt cho chu trình hiện tại.

## 8 HẸN GIỜ

Hẹn giờ cho phép bạn đặt thời gian kết thúc của chu trình hiện tại.

## 6+7 ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

Nhấn cùng lúc hai phím này để khởi động điều khiển từ xa.

## 3 BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG

Bắt đầu/Tạm dừng toàn bộ chương trình.

## 6 \*YÊU THÍCH

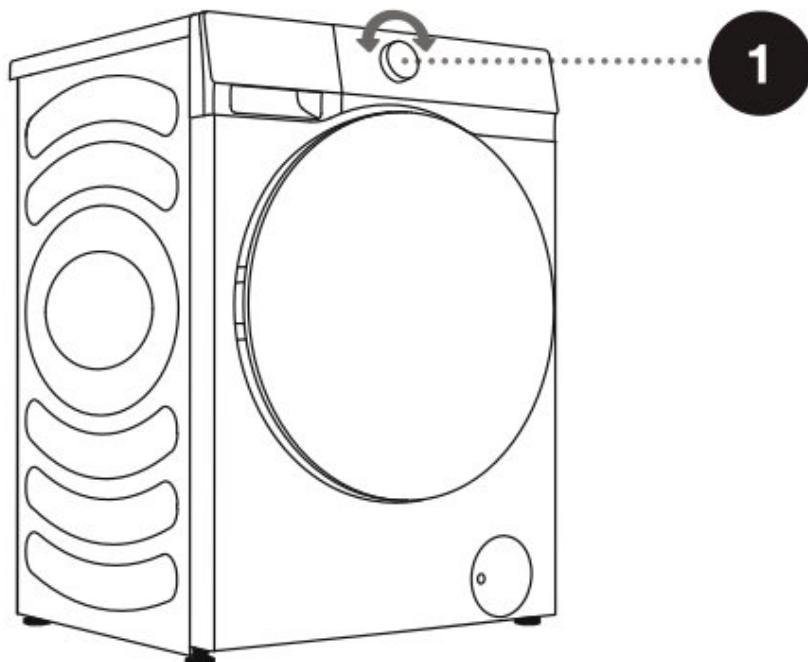
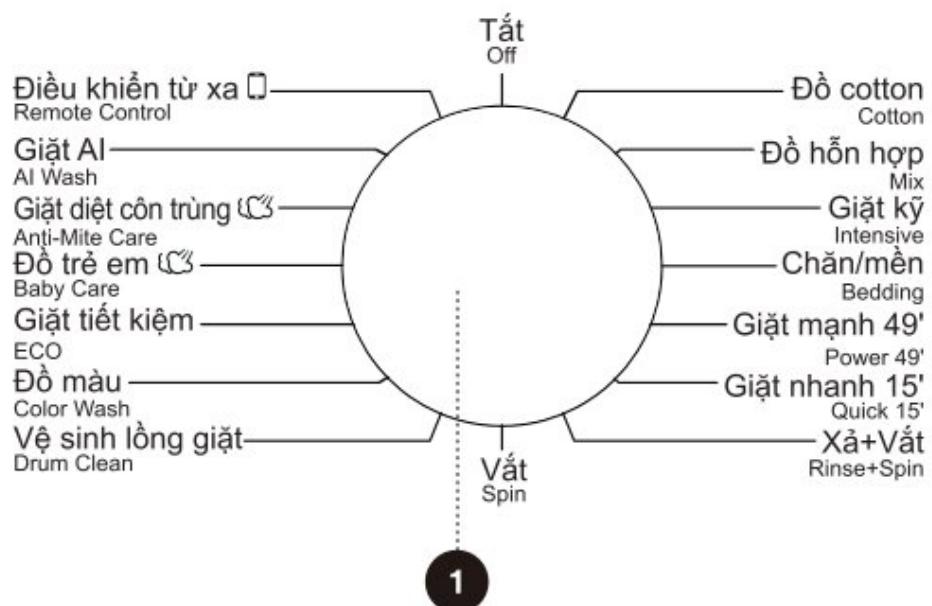
Nhấn để chọn chương trình để lưu, sau đó chương trình được lưu có thể được ưu tiên cho lần sử dụng tới.

## 4+5 KHÓA TRẺ EM

Nhấn hai nút này cùng một lúc để bật hoặc tắt chức năng Khóa Trẻ Em.

## BƯỚC 3: CHỌN CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Chọn chương trình bằng cách xoay tay nắm chọn chương trình (1) (tùy thuộc vào loại quần áo giặt và độ bám bẩn). Xem bảng chương trình.



! Trong lúc vận hành, tay nắm chọn chương trình không thể xoay tự động.

## BẢNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình	Sức chứa tối đa	Tốc độ vắt tối đa (rpm)	Mô tả chương trình
<b>Đồ cotton</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C, 60°C, 90°C)	10,5 kg	1400	Vải cotton hoặc vải lanh bám bẩn nhiều và bám bẩn vừa. Đổi với các đồ bám bẩn nhiều, chọn chức năng "Giặt sơ".
<b>Đồ hỗn hợp</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C)	5 kg	1400	Lô trộn lẫn các loại vải cotton và vải tổng hợp có độ bẩn vừa phải.
<b>Giặt kỹ</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C, 60°C)	5 kg	1400	Chương trình có thể tăng cường cường độ giặt quần áo.
<b>Chăn/mền</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C, 60°C)	3 kg	1400	Thích hợp để giặt những đồ có kích thước lớn như ga trải giường và vỏ chăn.
<b>Giặt mạnh 49'</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C)	4 kg	1400	Đây là một quy trình giặt mạnh trong thời gian ngắn, được sử dụng để giặt một lượng nhỏ quần áo có độ bẩn nhiều.
<b>Giặt nhanh 15'</b> (--, 20°C, 30°C, 40°C)	2 kg	800	Chương trình này phù hợp với vải cotton và vải hỗn hợp. Chương trình này phù hợp với quần áo mới hoặc quần áo ít bám bẩn. Thời gian giặt sẽ kéo dài trong trường hợp thay đổi cài đặt mặc định.
<b>Xả+Vắt</b> -	10,5 kg	1400	Chương trình này mặc định có hai lần xả và một lần vắt.
<b>Vắt</b> -	10,5 kg	1400	Trong chương trình này, bạn có thể chọn thời gian và tốc độ vắt thủ công.
<b>Vệ sinh lồng giặt</b> (90°C)	-	800	Chương trình này được sử dụng để vệ sinh lồng giặt và loại bỏ cặn chất giặt tẩy và vi khuẩn có khả năng tích tụ và phát triển, đặc biệt là khi bạn sử dụng chương trình giặt có nhiệt độ thấp. Lồng giặt phải trống. Hãy chạy chương trình này ít nhất một lần một tháng.
<b>Đồ màu</b> -	10,5 kg	1400	Phù hợp để giặt quần áo nhiều màu sắc có thể giặt máy được.
<b>Giặt tiết kiệm</b> -	10,5 kg	1400	Sử dụng cho vải ít bẩn.

Chương trình	Sức chứa tối đa	Tốc độ vắt tối đa (rpm)	Mô tả chương trình
<b>Đồ trẻ em</b> (40°C, 60°C, 90°C)	2 kg	1400	Phù hợp cho quần áo em bé và đồ lót, v.v., các đồ này tiệt khuẩn và khử trùng qua hơi nước ở nhiệt độ cao. Chương trình này mặc định có chức năng hơi nước nên không thể hủy được.
<b>Giặt diệt côn trùng</b> (60°C)	2 kg	1400	Chương trình này phù hợp với các loại vải chịu nhiệt độ cao và ít phai màu, giúp loại bỏ các chất gây dị ứng như phấn hoa, mạt bụi và ký sinh trùng thông qua hơi nước ở nhiệt độ cao. Chương trình này mặc định có chức năng hơi nước nên không thể hủy được.
<b>Giặt AI</b> (40°C)	6 kg	1400	Nhận diện thông minh trọng lượng và mức độ bám bẩn của quần áo, thích hợp giặt các loại quần áo cotton, lanh, sợi hóa học.
<b>Điều khiển từ xa</b> ☐	-	-	

Chương trình kiểm tra hiệu suất: Đồ cotton 20°C + 1400 rpm.

#### LƯU Ý:

- 1) Nhiệt Độ Nước: Chọn nhiệt độ nước phù hợp cho chương trình giặt đã chọn. Luôn tuân theo tem nhãn chăm sóc hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất hàng may mặc khi giặt để tránh làm hỏng quần áo.
- 2) Nhiệt độ nước thực tế có thể khác so với nhiệt độ chu trình đã công bố.
- 3) Hiệu quả giặt phụ thuộc vào áp lực nước, độ cứng của nước, nhiệt độ nước xả vào thùng giặt, nhiệt độ phòng, loại quần áo và lượng giặt, mức độ bẩn của chất giặt tẩy rửa được sử dụng, sự dao động của nguồn điện chính và các tùy chọn bổ sung được chọn.
- 4) Chúng tôi khuyến khích sử dụng chất giặt tẩy trung tính (không tạo bọt).
- 5) Nếu bạn thêm một lượng quần áo giặt đáng kể trong quá trình giặt, quần áo giặt có thể được giặt kém hiệu quả hơn vì ban đầu máy giặt nhận khối lượng quần áo giặt nhẹ hơn nên thêm lượng nước nhỏ hơn. Việc không có đủ lượng nước so với lượng quần áo giặt cũng có thể gây hư hỏng quần áo giặt (cọ xát quần áo giặt khô) và thời gian giặt có thể lâu hơn.

- Lượng quần áo giặt tối đa cần giặt, tính bằng kg (đối với chương trình giặt vải cotton), được chỉ định trên bảng thông số lắp dưới cửa thiết bị.
- Lượng giặt tối đa hoặc tiêu chuẩn áp dụng cho quần áo giặt được chuẩn bị theo tiêu chuẩn của IEC 60456.
- Để có hiệu quả giặt tốt hơn, chúng tôi khuyến khích bạn cho quần áo giặt vào trong lồng giặt ở mức 2/3 lồng khi sử dụng chương trình giặt vải cotton.

## CHỌN CHẤT GIẶT TẨY VÀ CHẤT PHỤ GIA

Luôn sử dụng các chất giặt tẩy không tạo bọt hiệu quả cao được thiết kế cho các thiết bị có cửa trước.

Việc lựa chọn chất giặt tẩy phụ thuộc vào loại quần áo giặt, mức độ bám bẩn, màu sắc quần áo giặt và nhiệt độ giặt.

✓ Cặn trắng (vết, v.v.) trên quần áo giặt màu đen có thể xuất hiện nếu bạn đang sử dụng chất tẩy rửa hiện đại không chứa phosphat. Trong trường hợp này, hãy cọ các vết và sử dụng chất giặt tẩy dạng lỏng.

Chỉ sử dụng chất giặt tẩy được sử dụng trong quy mô hộ gia đình.

Chất khử cặn có thể làm hư hỏng thiết bị. Không được sử dụng dung môi.

Không được giặt quần áo đã được vệ sinh bằng dung môi hoặc chất dễ cháy.

Tuân thủ theo hướng dẫn của nhà sản xuất về việc sử dụng liều lượng chất giặt tẩy.

Sử dụng quá nhiều chất giặt tẩy có thể tạo bọt, từ đó làm giảm hiệu quả giặt. Nếu thiết bị nhận thấy có quá nhiều bọt, thiết bị có thể chặn chu trình洗. Nếu cho quá ít chất giặt tẩy, quần áo giặt có thể không còn trắng sau một thời gian. Việc cho ít chất giặt tẩy cũng có thể dẫn đến sự tích tụ cặn vô trong lồng giặt và ống nước.

# BƯỚC 4: CHỌN CÀI ĐẶT VÀ CHỨC NĂNG BỔ SUNG

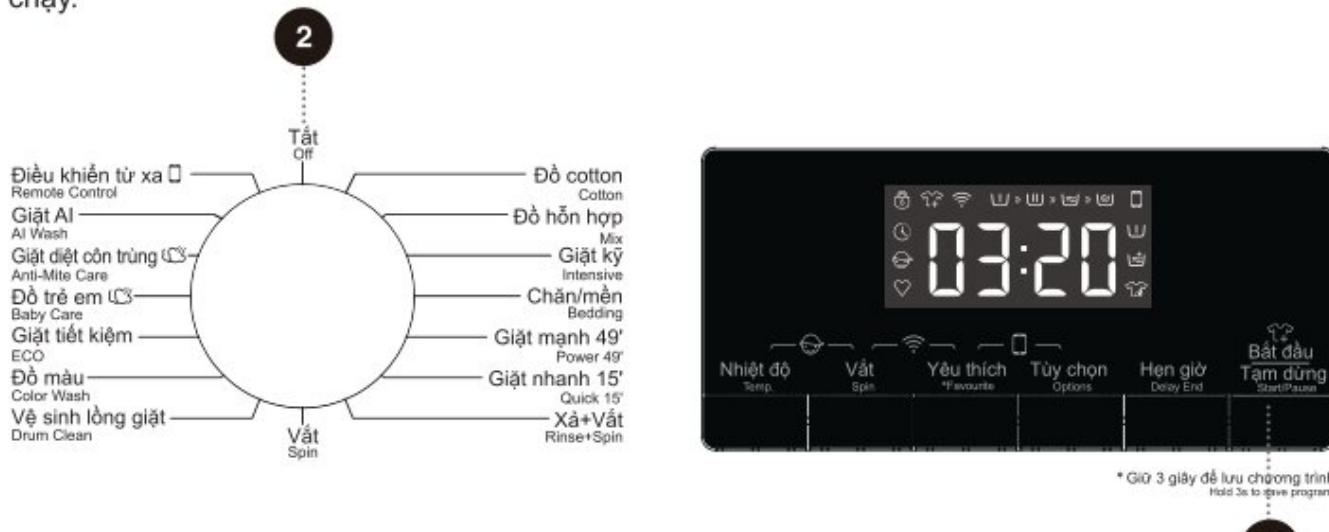
Bạn có thể thay đổi cài đặt cơ bản của hầu hết chương trình.

Nhấn các nút chức năng liên quan để điều chỉnh cài đặt (trước khi nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG).

✓ Bật/tắt các chức năng bằng cách nhấn nút mong muốn (trước khi nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG).

✓ Không thể chọn một số cài đặt nhất định cho một số chương trình. Những cài đặt như vậy sẽ không sáng và khi nhấn nút tương ứng, một âm báo nhắc sẽ phát ra và nút sẽ nhấp nháy (xem BẢNG CHỨC NĂNG).

Các cài đặt và chức năng bổ sung chỉ có thể được thiết lập trong chế độ chờ của chương trình hiện hành, nghĩa là trước khi chương trình bắt đầu chạy và không thể chọn sau khi chương trình chạy.



2

## Nguồn

Để bật/tắt nguồn máy giặt.

Trong quá trình vận hành chương trình, nếu cần tắt máy, hãy xoay núm sang vị trí "Tắt" để tắt.

Ở chế độ chờ hoặc trên giao diện nhắc nhở giặt lại, nếu không thực hiện hành động nào trong vòng 10 phút, máy giặt sẽ tự động tắt.

3

## Bắt đầu/Tạm dừng

Để bắt đầu chương trình, hoặc để tạm dừng chương trình đang chạy.

Nếu cửa máy không đóng hoặc khóa cửa không được gài, máy giặt sẽ không khởi động và báo động sẽ hiển thị trên màn hình.

Sau khi chương trình được khởi động hoặc khi chương trình được tạm dừng, các chức năng và thông số đã cài đặt sẽ không thay đổi. Xoay núm sang vị trí "Tắt" để tắt máy và xoay núm một lần nữa để đặt lại chương trình và thông số.



4

## Nhiệt độ

Thay đổi nhiệt độ cho chương trình đã chọn.

Mỗi chương trình có nhiệt độ cài sẵn có thể thay đổi bằng cách nhấn NHIỆT ĐỘ. ("--" biểu thị giặt lạnh).

Nhiệt độ được hiển thị phía trên nút.

5

## Vắt

Sử dụng chức năng này để điều chỉnh tốc độ vắt. Tốc độ vắt đã chọn được hiển thị trên bảng điều khiển.

6

## \*Yêu thích ❤

Sau khi chọn chương trình và cài đặt các thông số, nhấn giữ phím Yêu thích trong 3 giây để ghi nhớ chương trình đã chọn, nhiệt độ, tốc độ quay và các cài đặt liên quan khác, sau đó đèn biểu tượng Yêu thích "❤" sẽ sáng lên.

Nếu đèn Yêu thích không sáng, nhấn nhanh phím Yêu thích, sau đó chương trình sẽ được chuyển sang chương trình đã ghi nhớ lần trước; đồng thời, nhiệt độ, tốc độ quay và các thông số khác sẽ tự động thay đổi sang thông số đã ghi nhớ lần trước.

Lúc này, nếu chuyển chương trình hoặc nhấn các phím khác, bảng điều khiển sẽ hiển thị chương trình và thông số mới, đồng thời đèn biểu tượng Yêu thích sẽ tắt.

Khi chức năng này được sử dụng lần đầu tiên, nếu người dùng chưa nhấn giữ phím Yêu thích, hãy nhấn nhanh phím Yêu thích và sau đó chương trình vải lanh cotton và cài đặt mặc định của chương trình sẽ được lưu theo mặc định.



7

## Tùy chọn

Ở trạng thái chờ, nhấn nút "Tùy chọn" để chọn chức năng bổ sung cho chương trình hiện tại. Chỉ chọn một chức năng cho mỗi lần nhấn và sau đó biểu tượng tương ứng sẽ nhấp nháy. Sau khi khởi động, chương trình không thể thay đổi.

## Giặt sơ ⚡

Chọn chức năng này để tiến hành giặt sơ nhằm nâng cao hiệu quả giặt và loại bỏ vết bẩn tốt hơn. Chức năng này phù hợp với quần áo có nhiều vết bẩn.

Khi chọn chức năng giặt sơ, vui lòng thêm chất giặt tẩy vào ngăn giặt sơ của ngăn đựng chất giặt tẩy.

## Xả tăng cường ✨

Sau khi thiết lập chức năng xả tăng cường, chương trình sẽ chạy lại quy trình xả một lần nữa trước khi dùng nước xả vải và tổng thời gian chạy của chương trình sẽ tăng lên tương ứng.

## Giặt kỹ 🧺

Chức năng này có thể được sử dụng để tăng thời gian giặt mạnh và tăng cường độ giặt.

8

## Hẹn giờ ⏱

Sử dụng tính năng này để lén lịch giặt vào thời điểm thuận tiện.

Nhấn phím này để thiết lập thời gian Hẹn giờ. Phím này chỉ có hiệu lực ở chế độ chờ. Sau khi chọn chức năng Hẹn giờ, mỗi lần nhấn phím Hẹn giờ, thời gian sẽ tăng thêm 1 giờ. Khoảng thời gian có thể lựa chọn tối đa là 24 giờ.

Thời gian Hẹn giờ là thời gian kết thúc, bao gồm cả thời gian giặt nên thời gian Hẹn giờ phải lớn hơn thời gian giặt. Dựa trên cài đặt của bạn, thời gian bắt đầu của chu trình sẽ được xác định theo logic nội tại của máy. Nhấn để chọn đơn vị giờ cài sẵn.

Khi chức năng Hẹn giờ được chọn (thiết lập), biểu tượng Đồng Hồ "⌚" luôn bật; khi chương trình Hẹn giờ đang chạy, biểu tượng Đồng Hồ "⌚" nhấp nháy.

Nếu chức năng Hẹn giờ được chọn trước khi bắt đầu chương trình, chức năng có thể bị hủy bằng cách nhấn bất kỳ phím chức năng nào khác. Khi chương trình đã khởi động, bạn cần nhấn và giữ nút Nguồn để tắt và khởi động lại máy để hủy chức năng Hẹn giờ.



## 4 + 5 Khóa trẻ em ☺

Đây là một tính năng an toàn. Để kích hoạt, nhấn đồng thời "Nhiệt Độ" và "Vắt". Biểu tượng Khóa Trẻ Em sẽ sáng lên, cho biết tính năng Khóa Trẻ Em đã được thiết lập. Lặp lại thao tác để tắt Khóa Trẻ Em.

Khi Khóa Trẻ Em được thiết lập, tất cả các nút chức năng bị khóa ngoại trừ nút Nguồn.

Sau khi hoàn thành chương trình, tính năng khóa trẻ em sẽ tự động tắt.

## 5 + 6 WiFi ☰

Sau mỗi lần khởi động, nhấn và giữ các nút "Vắt" và "\*Yêu thích" để bật nguồn WiFi và khởi động hệ thống phân phối.

Vui lòng tham khảo trang WiFi để biết chi tiết về hệ thống phân phối.

## 6 + 7 Điều khiển từ xa ☐

Nhấn nút "Yêu thích" và "Tùy chọn" để cài đặt điều khiển từ xa như sau:

Biểu tượng Điều Khiển Từ Xa "☐" bật, điều khiển từ xa được đặt thành công và cửa bị khóa; Biểu tượng Điều Khiển Từ Xa tắt, điều khiển từ xa đã đóng. Khi Điều Khiển Từ Xa được thực hiện trên Ứng Dụng, nó sẽ đánh giá xem hiện tại điều khiển từ xa có khả dụng hay không. Nếu không, ỨNG DỤNG sẽ không thể sử dụng nút "Bắt Đầu".

Khi thực hiện dừng Điều Khiển Từ Xa trên Ứng Dụng, máy sẽ dừng và cửa không được mở khóa. Nhấn nút "Yêu thích" và "Tùy chọn" để hủy điều khiển từ xa, biểu tượng Điều Khiển Từ Xa sẽ tắt và quá trình mở khóa sẽ được thực hiện.

Trong trường hợp kết thúc quá trình chạy, tắt máy, lỗi hoặc vận hành, hãy nhấn nút Bắt đầu/Tạm dừng để dừng máy và hủy điều khiển từ xa, biểu tượng Điều Khiển Từ Xa sẽ tắt và quá trình mở khóa sẽ được thực hiện.

# BẢNG CHỨC NĂNG

CHƯƠNG TRÌNH	NGĂN ĐỰNG CHẤT GIẶT TẨY			NHIỆT ĐỘ	VẬT	*YÊU THÍCH	HẸN GIỜ	GIẶT SƠ	XẢ TĂNG CƯỜNG	GIẶT KỸ
	GIẶT SƠ	GIẶT CHÍNH	CHẤT LÀM MỀM							
Đồ cotton	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	•
Đồ hỗn hợp	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	•
Giặt kỹ	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	•
Chăn/mền	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	•
Giặt mạnh 49'	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	-
Giặt nhanh 15'	-	✓	✓	•	•	•	•	-	•	-
Xả+Vắt	-	-	✓	-	•	•	•	-	•	-
Vắt	-	-	-	-	•	•	•	-	-	-
Vệ sinh lồng giặt	-	-	-	-	-	•	•	-	-	-
Đồ màu	-	✓	✓	-	•	•	•	-	•	•
Giặt tiết kiệm	-	✓	✓	-	•	•	•	-	-	-
Đồ trẻ em	✓	✓	✓	•	•	•	•	•	•	•
Giặt diệt côn trùng	-	✓	✓	-	•	•	•	-	•	-
Giặt AI	-	✓	✓	-	-	•	•	-	-	-

- Chức năng tùy chọn
- Không thể chọn
- ✓ Phải có chất giặt tẩy

## TỐI ƯU HÓA THỜI GIAN CHƯƠNG TRÌNH

Trong giai đoạn đầu của chương trình giặt, máy sẽ phát hiện khối lượng đồ giặt và điều chỉnh thời gian chương trình.

## BƯỚC 5: BẮT ĐẦU CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Khi bạn đã chọn chương trình và các chức năng của chương trình, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt tẩy và nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG.



3

Sau khi nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG, khóa trẻ em có thể được bật hoặc tắt và có thể thiết lập âm báo nhắc; tuy nhiên, không thể thay đổi các cài đặt khác.

Khi chương trình bắt đầu, "----" sẽ xuất hiện trên bảng điều khiển cho biết đồ giặt đang được đo trọng lượng. Thời gian chương trình (giờ: phút) sẽ được điều chỉnh tự động theo trọng lượng đồ giặt.

Sau khi bắt đầu chương trình, Khóa Cửa "" sẽ sáng đèn trên bảng điều khiển. Khi chương trình hoàn tất, biểu tượng sẽ biến mất.

Nếu bạn nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG trong khi chương trình đang chạy, và tắt cả các điều kiện để mở cửa đều được đáp ứng, thì biểu tượng "" cũng sẽ biến mất.

Không thể mở cửa nếu biểu tượng " nhấp nháy; không cố gắng mở cửa bằng vũ lực.

☞ Biểu tượng nhấp nháy trên bảng điều khiển cho biết cửa lồng giặt đang mở hoặc đóng chưa đúng cách. Đóng cửa và nhấn nút BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG một lần nữa để tiếp tục chương trình.

## BƯỚC 6: KẾT THÚC CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Khi kết thúc quá trình giặt, máy sẽ phát ra âm báo nhắc; màn hình sẽ hiển thị "End" (Kết Thúc). Thiết bị sẽ tự động tắt nếu bạn không thực hiện bất kỳ hành động nào trong vòng 2 phút.



1. Mở cửa máy.
2. Lấy đồ giặt ra khỏi lồng giặt.
3. Đóng cửa máy!
4. Tắt vòi cấp nước.
5. Rút dây nguồn ra khỏi ổ cắm.

# NGỪNG VÀ THAY ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH

## THAY ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Để dừng và hủy chương trình giặt, hãy xoay núm chương trình sang "Tắt".

Để chọn một chương trình mới, hãy chọn chương trình bằng cách xoay núm và chọn các chức năng bổ sung. Nhấn lại nút bắt đầu/tạm dừng và không thêm chất giặt tẩy.

## NGỪNG THỦ CÔNG

Để dừng và hủy chương trình giặt, xoay núm sang "Tắt" để tắt máy.

## NÚT TẠM DỪNG

Bạn có thể dừng chương trình giặt bằng cách nhấn nút **BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG**. Chương trình giặt tạm thời được tạm dừng khi thời gian còn lại của chương trình nhấp nháy trên bảng điều khiển. Nếu không có nước trong lồng giặt hoặc nước không nóng, cửa sẽ không khóa và chúng có thể mở được. Để tiếp tục chương trình giặt, trước tiên đóng cửa và sau đó nhấn nút **BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG**.

## THÊM/LẤY ĐỒ GIẶT TRONG KHI VẬN HÀNH MÁY

Trong khi tạm dừng, thời gian trên màn hình sẽ nhấp nháy. Nếu biểu tượng "Thêm Quần Áo" "衣物" sáng lên, điều đó cho biết có thể mở cửa. Khóa cửa sẽ tự động nhả, cho phép bạn thêm quần áo vào. Nếu biểu tượng "Thêm Quần Áo" không sáng, nhấn tạm dừng sẽ không mở khóa cửa và không thể mở cửa.

Sau khi thêm quần áo vào trong quá trình giặt, nhấn nút bắt đầu/tạm dừng và chương trình giặt sẽ tiếp tục chạy.

- ☞ Nếu bạn thêm một lượng đồ giặt đáng kể trong quá trình giặt, việc giặt sẽ kém hiệu quả hơn do lượng chất giặt tẩy và nước mà máy thêm vào ban đầu ít hơn theo lượng đồ giặt. Không đủ nước cũng có thể làm hỏng đồ giặt (do bị cọ xát) và thời gian giặt lâu hơn.
- ☞ Chương trình giặt sẽ tiếp tục từ thời điểm bị gián đoạn.
- ☞ Khi chương trình bị tạm dừng ở trạng thái quay và sau đó được khởi động lại, chương trình sẽ chạy lại từ trạng thái quay ban đầu.

## LỖI

Nếu xảy ra lỗi, chương trình sẽ bị gián đoạn.

Trong trường hợp như vậy, máy sẽ cảnh báo bạn bằng đèn nhấp nháy và âm báo nhắc (xem BẢNG XỬ LÝ SỰ CỐ) và mã lỗi sẽ được hiển thị trên màn hình (F:XX).

## LỖI NGUỒN

Trong trường hợp lỗi nguồn (mất điện), chương trình giặt sẽ bị gián đoạn. Khi nguồn điện được khôi phục, chương trình sẽ được tiếp tục từ thời điểm bị gián đoạn.

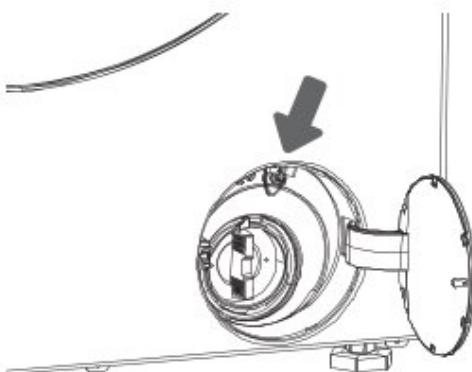
## MỞ CỬA KHẨN CẤP

⚠ Nếu vẫn còn nước trong máy giặt sau khi mất điện, không được mở cửa trước khi xả nước theo cách thủ công qua bộ lọc bơm.

Trong trường hợp không mở được cửa do những trường hợp đặc biệt như mất điện, hãy sử dụng cần khóa cửa ở cửa bơm xả nước để mở khẩn cấp.

Lưu ý:

1. Không sử dụng khi máy đang hoạt động bình thường.
2. Trước khi vận hành, hãy đảm bảo rằng thùng bên trong đã ngừng quay, nước không nóng và mực nước thấp hơn cửa nạp quần áo. Nếu mực nước cao, hãy xả nước qua ống thoát nước (nếu có) hoặc bằng cách tháo từ từ bộ lọc máy bơm.
3. Các bước thao tác: Mở nắp cửa bơm thoát nước, tháo các vít, dùng dụng cụ kéo cần khóa xuống, sau đó có thể mở cửa (như trong hình).



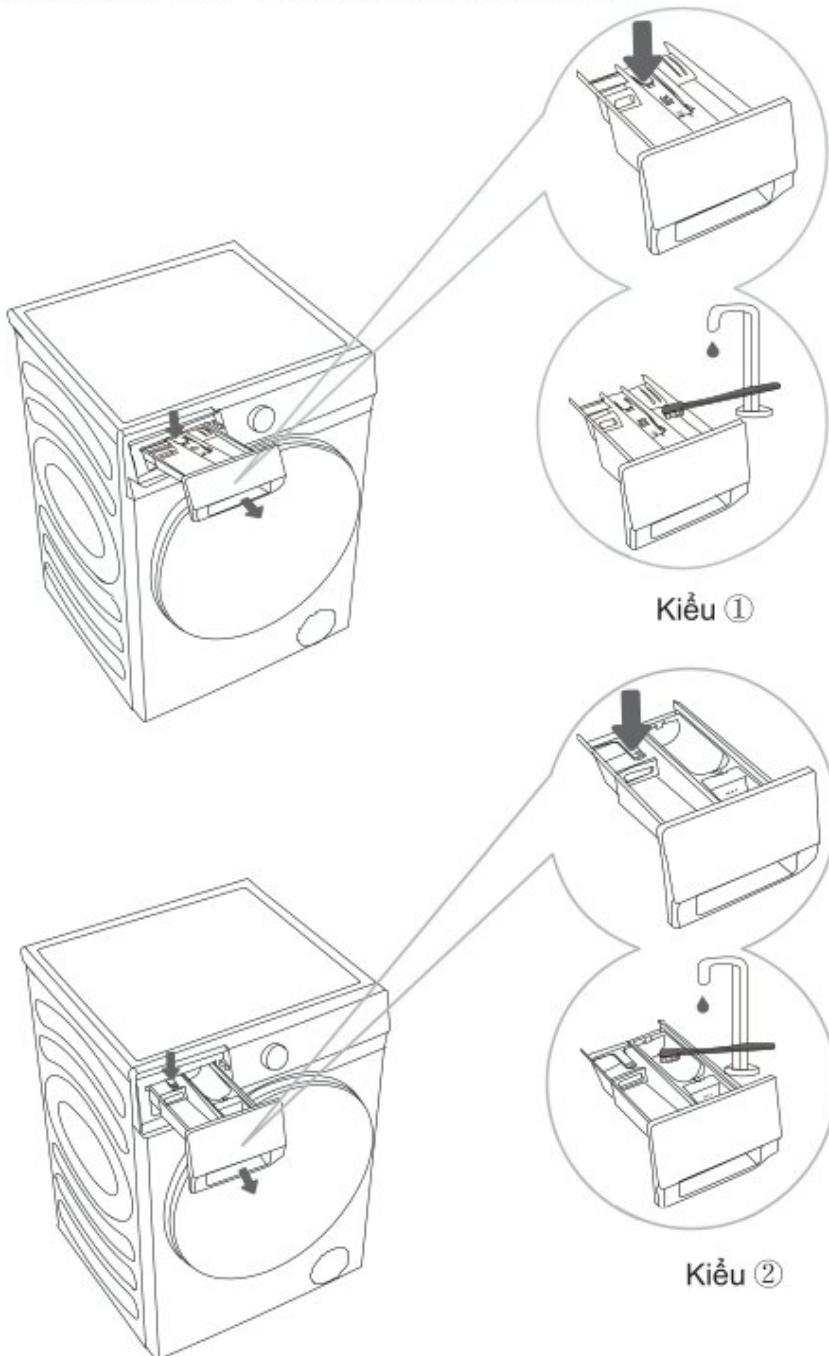
# BẢO TRÌ VÀ VỆ SINH

⚠ Trước khi vệ sinh, hãy rút phích cắm của máy ra khỏi nguồn điện.

• Trẻ em không được vệ sinh máy hoặc thực hiện các công việc bảo trì mà không có sự giám sát thích hợp!

## VỆ SINH NGĂN ĐỰNG CHẤT GIẶT TẨY

• Thường xuyên vệ sinh ngăn đựng chất giặt tẩy.

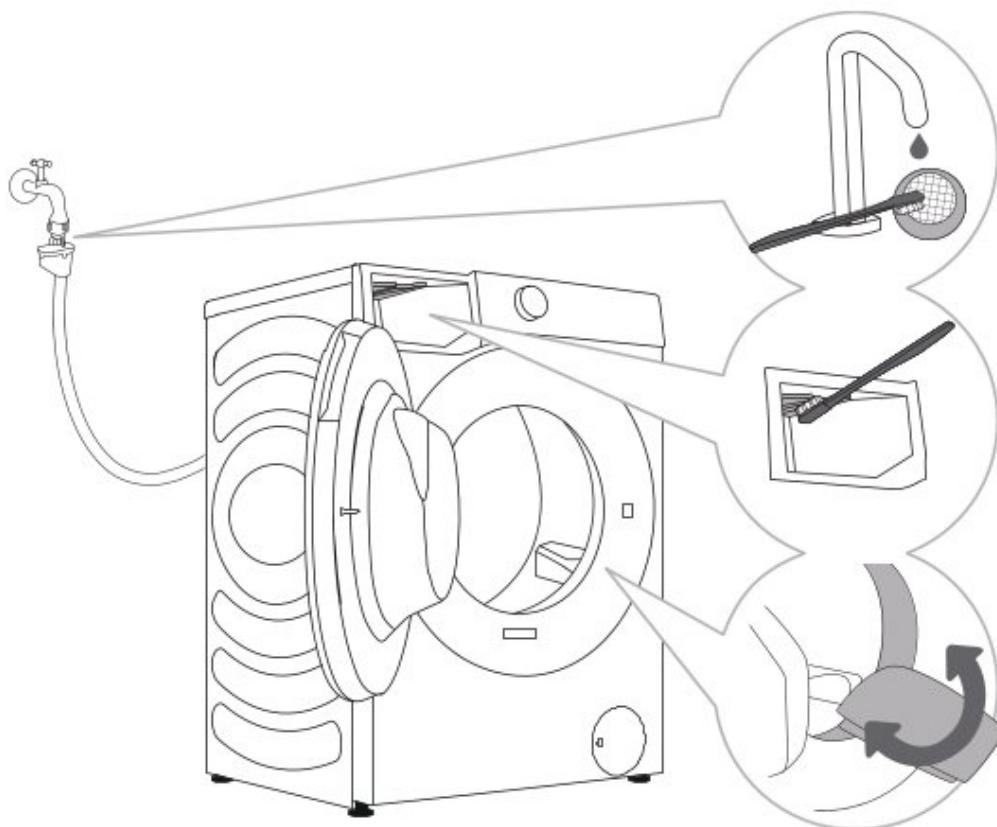


**1** Để tháo ngăn đựng chất giặt tẩy ra khỏi vỏ máy, hãy nhấn vào vạt nhỏ.

**2** Vệ sinh ngăn đựng chất giặt tẩy bằng nước máy với bàn chải và lau khô. Ngoài ra, hãy loại bỏ cặn chất giặt tẩy còn sót lại ở đáy chỗ lắp. Tháo ngăn đựng nước xả vải (ngăn đựng chất làm mềm) ra khỏi ngăn đựng chất giặt tẩy. Rửa tất cả các bộ phận bằng nước máy và lắp lại các bộ phận vào chỗ lắp ngăn đựng chất giặt tẩy.

• Không rửa ngăn đựng chất giặt tẩy trong máy rửa bát.

# VỆ SINH VÒI NƯỚC, CHỖ LẮP NGĂN ĐỰNG CHẤT GIẶT TẨY VÀ GIOĂNG CỬA CAO SU



**1** Vệ sinh lưới lọc thường xuyên bằng nước máy.

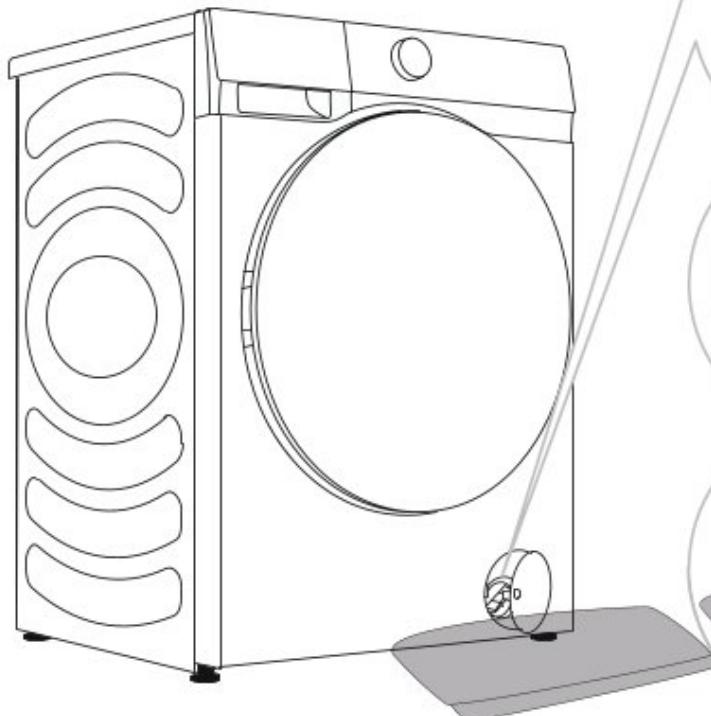
**2** Dùng bàn chải để làm sạch bộ phận xả, đặc biệt là các vòi ở phía trên buồng xả.

**3** Sau mỗi lần giặt, hãy lau gioăng cửa cao su để kéo dài tuổi thọ sử dụng.

# VỆ SINH BỘ LỌC BƠM

☞ Có thể xảy ra hiện tượng tràn nước trong quá trình vệ sinh. Vì vậy, nên đặt một miếng vải thấm nước trên sàn.

Đảm bảo nước đã nguội trước khi bạn xả nước ra khỏi thiết bị.



## 1 Mở nắp bộ lọc bơm.

Kiểu 1: Nhấn nắp cửa và cửa sẽ tự động mở ra.

Kiểu 2: Mở nắp bộ lọc bơm bằng dụng cụ thích hợp.

Kiểu phụ thuộc vào mẫu máy.

## 2 Đặt khăn dưới cửa bộ lọc.

Nếu máy có ống thoát nước khẩn cấp thì trước tiên hãy kéo ống thoát nước khẩn cấp ra.

Đặt đầu ống thoát nước khẩn cấp vào thùng chứa. Nếu máy không có ống thoát nước khẩn cấp, hãy đặt một thùng chứa bên dưới bộ lọc bơm.

Kiểu phụ thuộc vào mẫu máy.

Xoay nút ống thoát nước và tháo ống ra để nước thoát ra từ từ. Lắp lại nút ống thoát nước khẩn cấp.

## 3 Xoay bộ lọc bơm từ từ theo hướng ngược chiều kim đồng hồ. Kéo và tháo bộ lọc bơm.

## 4 Vệ sinh bộ lọc bơm bằng nước máy.

## 5 Thay bộ lọc bơm như trong hình và vặn chặt bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.

Để bịt kín tốt, bề mặt gioăng lọc phải sạch.

☞ Bộ lọc bơm phải được vệ sinh kịp thời, đặc biệt là sau khi giặt đồ vải mềm, đồ len hoặc đồ rất cũ.

☞ Vệ sinh bộ lọc bơm nếu thiết bị không thể bắt đầu chu trình vắt hoặc khi có mảnh vụn trong bơm (khuy áo quần, đồng xu, kẹp tóc, v.v.).

## VỆ SINH MẶT NGOÀI

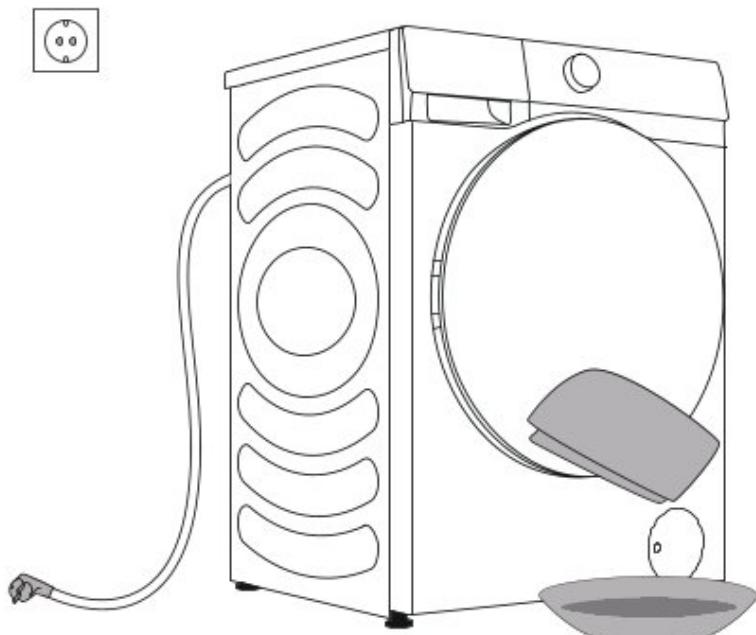
**⚠ Luôn ngắt kết nối máy khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh.**

Vệ sinh mặt ngoài và bảng điều khiển của máy bằng vải ẩm mềm. Sử dụng một miếng vải khô mềm để lau khô.

**⚠ Không sử dụng bất kỳ dung môi, chất tẩy rửa có tính ăn mòn hoặc chất tẩy rửa nào có thể làm hỏng thiết bị (tuân thủ các khuyến nghị và cảnh báo do nhà sản xuất chất tẩy rửa cung cấp).**

Lau cửa lồng giặt bằng vải ẩm, sau đó lau khô bằng vải khô mềm.

✗ Không dùng quá nhiều nước để vệ sinh máy!



# **KHẮC PHỤC SỰ CỐ**

## **PHẢI LÀM GÌ...?**

Máy tự động điều khiển hoạt động trong suốt chu trình giặt. Nếu xác định bất kỳ sự bất thường nào, sự bất thường đó sẽ được biểu thị bằng mã lỗi (F:XX) trên màn hình. Mã lỗi sẽ được hiển thị cho đến khi nó được tắt. Các yếu tố bên ngoài (ví dụ: lưới điện) có thể gây ra nhiều lỗi khác nhau (xem BẢNG XỬ LÝ SỰ CỐ). Trong trường hợp như vậy:

- Tắt máy và chờ vài giây.
- Bật máy và lặp lại chương trình giặt.
- Hầu hết các lỗi trong quá trình vận hành đều có thể được người dùng giải quyết (xem BẢNG XỬ LÝ SỰ CỐ).
- Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, hãy gọi cho đơn vị bảo dưỡng được ủy quyền.
- Chỉ kỹ thuật viên được ủy quyền mới được thực hiện sửa chữa.
- Sửa chữa hoặc bất kỳ yêu cầu bảo hành nào do kết nối hoặc sử dụng máy không đúng cách sẽ không được bảo hành.

\* Bảo hành không đài thọ cho các lỗi hoặc hư hỏng do các yếu tố bên ngoài (sét đánh, sự cố lưới điện, thiên tai, v.v.).

# XỬ LÝ SỰ CỐ VÀ MÃ LỖI

Vấn đề/lỗi	Mô Tả	Phải làm gì?
F01	<b>Lỗi lượng nước chảy vào</b>	Kiểm tra các yếu tố sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>Vòi nước có mở không? Áp suất có quá thấp không?</li> <li>Ống nước có bị kẹt không?</li> <li>Bộ lọc trên ống nước có bị tắc không?</li> <li>Ống có bị đóng băng không?</li> </ul>
F03	<b>Lỗi xả nước</b>	Kiểm tra các yếu tố sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>Ống có bị kẹt không? Nước có chảy qua ống không?</li> <li>Bộ lọc trên ống xả nước có bị tắc không?</li> <li>Ống có bị đóng băng không?</li> </ul>
F04/F05/F06/ F07/F23	<b>Lỗi mô-đun điện tử</b>	Xoay núm chọn chương trình về "Tắt" để tắt máy. Nhấn lại nút "BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG". Nếu lỗi vẫn còn, hãy gọi cho kỹ thuật viên bảo dưỡng.
F24	<b>Nước đạt đến mức nước chảy tràn</b>	Dừng chương trình bằng cách nhấn nút "BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG". Khởi động lại chương trình. Nếu thiết bị tiếp tục bơm nước ra, hãy đóng vòi nước và gọi kỹ thuật viên bảo dưỡng.
F13	<b>Lỗi khóa cửa</b>	Cửa đóng nhưng không thể khóa được. Tắt máy. Bật máy và khởi động lại chương trình giặt. Nếu lỗi vẫn còn, hãy gọi cho kỹ thuật viên bảo dưỡng.
F14	<b>Lỗi mở khóa cửa</b>	Cửa đóng nhưng không thể mở khóa được. Tắt máy, sau đó bật lại. Nếu lỗi vẫn còn, hãy gọi cho kỹ thuật viên bảo dưỡng.
Unb	<b>Mất Cân Bằng</b>	Giải quyết báo động Mất Cân Bằng bằng các bước sau đây: <ol style="list-style-type: none"> <li>Xoắn rối đồ giặt Nếu đồ giặt bị rối, xoay núm chọn chương trình về "Tắt" để tắt máy, mở cửa, xếp lại đồ giặt thủ công, sau đó chọn chương trình vắt để thử lại.</li> <li>Đồ giặt quá nhẹ Xoay núm chọn chương trình về "Tắt" để tắt máy, mở cửa, thêm đồ giặt bổ sung, sau đó chọn chương trình vắt để thử lại.</li> </ol>

# HOẠT ĐỘNG BẢO DƯỠNG

## Trước khi gọi cho kỹ thuật viên bảo dưỡng

Khi bạn liên hệ với trung tâm bảo dưỡng, vui lòng cung cấp thông tin về máy của bạn. Loại, mã/ID, mẫu và số sê-ri được ghi trên bảng thông số (loại) trên máy.

⚠ Chỉ sử dụng các phụ kiện được nhà sản xuất phê duyệt để sửa chữa.

⚠ Sửa chữa hoặc bất kỳ yêu cầu bảo hành nào do kết nối hoặc sử dụng máy không đúng cách sẽ không được bảo hành. Trong những trường hợp như vậy, chi phí sửa chữa sẽ do người dùng thanh toán.

# **KHUYẾN NGHỊ VÀ SỬ DỤNG TIẾT KIỆM**

Khi giặt quần áo màu lần đầu, hãy phân loại quần áo theo màu sắc và giặt riêng

Giặt đồ giặt dính bẩn nhiều với số lượng nhỏ hơn, dùng nhiều chất giặt tẩy dạng bột hơn hoặc áp dụng chu trình giặt sơ.

Thoa chất tẩy vết bẩn lên các vết bẩn khó làm sạch trước khi giặt. Tham khảo CÁC MẸO TẨY VẾT BẦN.

Nếu bạn thường xuyên giặt đồ ở nhiệt độ thấp và bằng chất giặt tẩy dạng nước, vi khuẩn có thể sinh sôi và gây mùi hôi trong máy. Bạn nên chạy chế độ Vệ sinh lồng giặt để làm sạch lồng giặt.

Tránh giặt với lượng đồ giặt rất ít vì điều này sẽ dẫn đến việc sử dụng quá nhiều năng lượng và hiệu quả làm sạch kém.

Mở đồ giặt đã gấp trước khi cho vào lồng giặt.

Chỉ sử dụng chất giặt tẩy cho giặt máy.

Thêm chất giặt tẩy dạng bột hoặc dạng nước theo nhiệt độ giặt và chương trình giặt đã chọn theo hướng dẫn Của nhà sản xuất.

Khi sử dụng chất giặt tẩy đậm đặc, hãy sử dụng cốc định lượng chuyên dụng (được cung cấp cùng với chất giặt tẩy) và đặt trực tiếp vào lồng giặt của thiết bị.

Nếu độ cứng của nước vượt quá  $14^{\circ}\text{dH}$  thì nên sử dụng chất làm mềm nước. Hư hỏng bộ phận làm nóng do sử dụng chất làm mềm nước không đúng cách sẽ không được bảo hành. Kiểm tra thông tin về độ cứng của nước với nhà cung cấp nước tại địa phương của bạn.

Sử dụng thuốc tẩy có chứa clo không được khuyến nghị do chúng có thể làm hư hỏng bộ phận làm nóng.

Nếu bạn sử dụng chất tẩy cặn, thuốc tẩy hoặc thuốc nhuộm, hãy đảm bảo chất đó phù hợp để sử dụng trong thiết bị.

Không sử dụng dung môi hoặc hóa chất tương tự (chất pha loãng sơn, nhựa thông, xăng, v.v.)!

Không thêm chất giặt tẩy dạng bột vón cục cứng vào ngăn đựng chất giặt tẩy vì điều này có thể làm tắc đường ống trong máy.

Khi sử dụng nước xả đồ giặt đậm đặc, hãy pha loãng nước xả với nước để tránh làm tắc lỗ thoát của ngăn đựng chất giặt tẩy.

Chất giặt tẩy dạng nước được thiết kế cho các chương trình giặt không có chu trình giặt sơ.

Tốc độ vắt cao hơn sẽ dễ lại ít hơi ẩm còn sót lại hơn trong đồ giặt. Do đó sử dụng máy sấy quần áo sẽ tiết kiệm hơn và nhanh hơn.

# CÁC MẸO TẨY VẾT BẦN

Trước khi sử dụng chất tẩy vết bẩn chuyên dụng, hãy thử sử dụng các phương pháp tự nhiên không gây hại cho môi trường để loại bỏ những vết bẩn dễ làm sạch hơn.

Hành động kịp thời sẽ giúp loại bỏ vết bẩn dễ dàng hơn! Làm ấm vết bẩn rồi rửa sạch bằng nước lạnh (nước ấm) - nhưng không bao giờ rửa bằng nước nóng!

Vết bẩn	Tẩy vết bẩn
<b>Bùn</b>	Khi vết bẩn khô, trước tiên hãy cạo sạch vết bẩn khỏi quần áo trước khi giặt trong máy. Nếu vết bẩn khó làm sạch, hãy ngâm vết bẩn bằng chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme trước khi giặt. Nếu vết bẩn dễ làm sạch, hãy tẩy vết bẩn bằng chất giặt tẩy dạng nước hoặc chất giặt tẩy dạng bột thủ công trước khi giặt.
<b>Chất chống tiết mồ hôi</b>	Trước khi giặt máy, cho chất giặt tẩy dạng nước lên đồ giặt. Thoa chất tẩy vết bẩn lên bất kỳ vết bẩn khó làm sạch nào. Bạn có thể dùng thuốc tẩy có chứa oxy để giặt như biện pháp thay thế.
<b>Trà</b>	Ngâm hoặc xả đồ giặt trong nước lạnh và thêm chất tẩy vết bẩn nếu cần.
<b>Sô-cô-la</b>	Ngâm hoặc xả đồ giặt bằng nước xà phòng ấm. Sau đó, thoa nước cốt chanh và rửa sạch.
<b>Mực</b>	Trước khi giặt trong máy, cho chất tẩy vết bẩn lên đồ giặt. Bạn cũng có thể sử dụng cồn biến tính. Lộn trái quần áo và lót khăn giấy bên dưới vết bẩn. Dùng cồn bôi lên mặt sau của vết bẩn. Rửa kỹ quần áo khi kết thúc quá trình.
<b>Bút đầu nỉ</b>	Pha loãng một ít tinh bột trong nước và bôi lên vết bẩn. Khi khô, dùng bàn chải cạo sạch; sau đó giặt quần áo trong máy.
<b>Thức ăn trẻ em (nước tiểu, bùn, vết bẩn thức ăn)</b>	Trước khi giặt trong máy, ngâm vết bẩn trong nước ấm ít nhất nửa giờ. Để tẩy vết bẩn dễ hơn, hãy thêm chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme.
<b>Cò</b>	Trước khi giặt trong máy, ngâm đồ giặt trong chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme. Vết bẩn cò cũng có thể được tẩy bằng cách ngâm (trong khoảng 1 giờ) trong nước cốt chanh pha loãng hoặc giấm chưng cất.
<b>Trứng</b>	Ngâm quần áo trong chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme. Ngâm trong nước lạnh trong ít nhất 30 phút, hoặc vài giờ nếu vết bẩn khó làm sạch. Sau đó giặt trong máy.
<b>Cà phê</b>	Ngâm quần áo trong nước muối. Nếu vết bẩn không còn mới, hãy ngâm với hỗn hợp glycerine, amoniac và cồn.
<b>Xi đánh giày</b>	Thoa dầu ăn lên vết bẩn và rửa sạch.

Vết bẩn	Tẩy vết bẩn
<b>Máu</b>	Vết bẩn mới - rửa vết bẩn bằng nước mát và giặt trong máy. Vết bẩn đã khô - ngâm quần áo trong chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme. Sau đó giặt trong máy. Nếu vết bẩn không biến mất, hãy thử tẩy vết bẩn bằng chất tẩy phù hợp với quần áo của bạn.
<b>Keo dán, kẹo cao su</b>	Cho quần áo vào túi và cho vào tủ đông cho đến khi vết bẩn cứng lại. Loại bỏ vết bẩn bằng dao cùn. Pha loãng vết bẩn bằng chất tẩy vết bẩn giặt sơ và rửa sạch. Cuối cùng là giặt trong máy.
<b>Đồ trang điểm</b>	Sử dụng chất tẩy vết bẩn cho giặt sơ; sau đó giặt trong máy.
<b>Bơ</b>	Trước khi giặt trong máy, thoa chất tẩy vết bẩn lên vết bẩn. Sau đó rửa sạch bằng nước nóng (nóng ở mức cho phép đối với vải).
<b>Sữa</b>	Ngâm quần áo trong chất tẩy vết bẩn có chứa enzyme. Ngâm ít nhất 30 phút, hoặc vài giờ nếu vết bẩn khó làm sạch. Sau đó giặt trong máy.
<b>Nước ép trái cây</b>	Thoa hỗn hợp muối và nước lên vết bẩn. Đợi một lúc rồi rửa sạch. Bạn cũng có thể thoa natri cacbonat, giấm chưng cất hoặc nước cốt chanh lên vết bẩn trước khi giặt trong máy. Đối với vết bẩn cũ, hãy sử dụng glycerine và sau 20 phút, rửa sạch bằng nước lạnh. Cuối cùng là giặt trong máy.
<b>Rượu</b>	Ngâm đồ giặt trong nước lạnh ít nhất 30 phút. Ngoài ra, hãy sử dụng chất tẩy vết bẩn. Sau đó giặt trong máy.
<b>Sáp</b>	Cho quần áo vào tủ đông cho đến khi sáp cứng lại. Sau đó cạo vết bẩn. Đặt khăn giấy lên vết bẩn, loại bỏ phần sáp còn sót lại bằng cách dùng bàn ủi đun nóng cho đến khi giấy thấm hết sáp.
<b>Mồ hôi</b>	Trước khi giặt trong máy, thoa kỹ chất giặt tẩy dạng nước lên vết bẩn.
<b>Kẹo cao su</b>	Cho quần áo vào tủ đông cho đến khi kẹo cao su cứng lại. Sau đó cạo vết bẩn. Sau đó giặt trong máy.

# THẢI BỎ

**Bao bì** được làm bằng vật liệu thân thiện với môi trường, có thể tái chế, thải bỏ hoặc tiêu hủy mà không gây nguy hại cho môi trường. Đối với việc này, vật liệu đóng gói được dán nhãn phù hợp.



**Biểu tượng** trên sản phẩm hoặc bao bì sản phẩm cho biết rằng sản phẩm không nên được coi là rác thải sinh hoạt. Mang sản phẩm đến trung tâm tái chế rác thải điện và điện tử tại địa phương của bạn.

Khi **thải bỏ** máy khi hết thời hạn sử dụng, hãy tháo tất cả dây nguồn và phá hủy toàn bộ chốt và công tắc cửa để tránh cửa khóa nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ em.

Thiết bị này được đánh dấu theo chỉ thị về Rác Thải từ Thiết Bị Điện và Điện Tử của Châu Âu.

**Thải bỏ** sản phẩm đúng cách sẽ giúp ngăn ngừa mọi tác động tiêu cực đến môi trường và sức khỏe con người mà có thể xảy ra trong trường hợp thải bỏ sản phẩm không đúng cách. Để biết thông tin chi tiết về thải bỏ rác thải, hãy liên hệ với cơ quan phụ trách quản lý rác thải có liên quan của thành phố, cơ quan xử lý rác thải của bạn hoặc cửa hàng nơi bạn mua sản phẩm.

## KẾT NỐI Wi-Fi

Vào giao diện "Cài Đặt" trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn, bật Kết Nối Bluetooth và Không Dây rồi kết nối với mạng không dây.

### LƯU Ý

Thiết bị này có thể hỗ trợ Wi-Fi 2,4 GHz.

Khi bật chức năng Wi-Fi, mức tiêu thụ năng lượng của máy sẽ tăng lên. Nhưng công suất Wi-Fi chỉ dưới 2 W nên không ảnh hưởng gì đến mức hiệu quả sử dụng năng lượng của máy.

## Tải xuống

Trong Cửa Hàng ỨNG DỤNG (Google Play Store, Apple App Store) trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn, hãy tìm ứng dụng ConnectLife, tải xuống và cài đặt.

### LƯU Ý

Để cải thiện hiệu suất và trải nghiệm, ứng dụng có thể được cập nhật mà không cần thông báo.

## Đăng nhập

Trước tiên, bạn cần đăng nhập vào ConnectLife bằng tài khoản của mình. Nếu bạn chưa có tài khoản ConnectLife, bạn sẽ cần tạo một tài khoản mới. Vui lòng tham khảo Hướng Dẫn Sử Dụng Ứng Dụng để biết chi tiết.

### LƯU Ý

Nếu bạn đã có tài khoản Google, bạn có thể sử dụng tài khoản Google của mình để đăng nhập trực tiếp.

## Liên Kết Thiết Bị

1. Mở ConnectLife trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng của bạn;
2. Liên kết thiết bị của bạn trên ConnectLife như sau:
  - A. Nhấp "**Start here - Add appliances**" (Bắt đầu tại đây - Thêm thiết bị) tại trang "**Home**" (Trang Chủ), hoặc nhấp "**Add appliances**" (Thêm thiết bị) tại trang "**Devices**" (Thiết Bị), hoặc nhấp "+".
  - B. Chọn "**Washing Machine**" (Máy Giặt) hoặc nhấp "**Scan QR/BAR code**" (Quét mã QR/VẠCH) hoặc "**Manual entry**" (Nhập thủ công) dưới đây.
  - C. Quét mã QR/VẠCH trên thiết bị hoặc nhập AUID/SN thủ công. Nếu bạn không thể tìm thấy mã, hãy nhấp vào  để xem hướng dẫn.
  - D. Nhấp "**SET UP APPLICATION**" (THIẾT LẬP ỨNG DỤNG).
  - E. Đọc hướng dẫn, đặt thiết bị sang chế độ Kết Nối Mạng và Liên Kết, rồi nhấp vào "**NEXT**" (TIẾP THEO).
  - F. Lúc này, Ứng Dụng bắt đầu tìm kiếm thiết bị và bạn có thể chọn thiết bị để kết nối mạng từ danh sách tìm kiếm; Nếu không tìm thấy, hãy kiểm tra xem bluetooth của bạn đã được bật chưa. Nên giữ bật Bluetooth tại mọi thời điểm. Và sau đó nhấp "**NEXT**" (TIẾP THEO).
  - G. Chọn Wi-Fi của bạn, nhập mật khẩu, sau đó nhấp "**CONNECT**" (KẾT NỐI). Thiết bị sẽ bắt đầu liên kết.
  - H. Sau khi liên kết thành công, bạn có thể đặt tên thiết bị và phòng.
  - I. Bây giờ, thiết bị có thể được điều khiển từ xa bằng ỨNG DỤNG.

 Khi đèn hiển thị "" trên cửa sổ hiển thị không sáng, bạn không thể điều khiển máy từ xa qua điện thoại di động. Để bật chức năng này, hãy nhấn giữ các phím điều khiển từ xa.

### LƯU Ý

Cách đặt lại Wi-Fi và hủy liên kết tất cả các thiết bị trên thiết bị:

1. Nhấn nút nguồn để khởi động thiết bị và kết nối mạng bình thường.
2. Nhấn đồng thời hai phím cuối cùng trên bảng điều khiển trong 3 giây và màn hình sẽ hiển thị " - .
3. Tắt và khởi động lại thiết bị để tạo liên kết mới.
4. Sau khi hủy liên kết, phải khởi động lại thiết bị, nếu không quá trình hủy liên kết sẽ không thành công. Thông tin người dùng sẽ bị xóa sau khi hủy liên kết.
5. Cách thoát chế độ mạng:

Nếu bạn muốn thoát khi màn hình hiển thị "", nhấn các phím điều khiển từ xa trong 3 giây, bạn có thể tắt thiết bị bằng cách nhấn xoay chương trình sang "tắt" hoặc đợi trong 5 phút.

# Hisense

life reimagined

2395913-X08062808A